

Bản tin

Sinh hoạt chi bộ

KỶ NIỆM **50** NĂM NGÀY
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



30-4
1975-2025



XUÂN 1975 - DẤU ẤN LỊCH SỬ

**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
TỈNH ỦY VĨNH PHÚC**





Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và đoàn công tác chụp ảnh lưu niệm cùng lãnh đạo chủ chốt tỉnh Vĩnh Phúc

Ảnh: Trà Hương



Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ cùng các đại biểu nhấn nút khởi công xây dựng dự án đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên

Ảnh: Khánh Linh

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Miền Nam là ruột thịt, xương máu của chúng ta. Miền Nam oanh liệt đã nêu cao ngọn cờ kháng chiến đầu tiên và đã chiến đấu anh dũng... Miền Nam một lòng, một dạ trung thành với Tổ quốc, với dân tộc.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 9, tr.376.

Nam Bộ kháng chiến trước nhất. Chịu đựng gian khổ lâu nhất. Lại cách xa Chính phủ trung ương nhất. Hoàn cảnh rất khó khăn. Nhưng sức kháng chiến ngày càng mạnh mẽ và có nhiều thành tích rất oanh liệt, vẻ vang. Đó là vì đồng bào và bộ đội có lòng yêu nước rất nồng nàn, chí căm hờn quân giặc rất sâu sắc, lòng tin tưởng vào thắng lợi rất vững bền.

Sách đã dẫn (Sđd), tập 7, tr.496.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn gian khổ, đồng bào miền Nam ta vẫn giữ vững phong trào đấu tranh anh dũng đòi tự do dân chủ, đòi thống nhất nước nhà, thật xứng đáng là Thành đồng Tổ quốc.

Sđd, tập 10, tr.423.

Càng đấu tranh gian khổ, cán bộ, chiến sĩ và đồng bào Nam Bộ lại càng hăng hái kiên quyết, càng bị thử thách, lại càng tỏ rõ đức tính kiên cường bất khuất của mình.

Sđd, tập 8, tr.242.

Mặc dầu hoàn cảnh khó khăn, đồng bào ta ở miền Nam luôn luôn hướng về Quốc hội, về Chính phủ, về Trung ương Đảng, một lòng một dạ cùng đồng bào miền Bắc ra sức đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

Sđd, tập 10, tr.464.

Là tinh hoa của dân tộc, các anh hùng, chiến sĩ thi đua và dũng sĩ các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam đã nêu cao tinh thần trung với nước, hiếu với dân, dũng cảm, mưu trí, khiêm tốn, giản dị, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, khó khăn không ngại, gian khổ không sờn, quyết hoàn thành mọi nhiệm vụ cứu nước, góp phần vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc ta.

Sđd, tập 15, tr.372.

Dù cuộc kháng chiến phải lâu dài, gian khổ, song nhân dân miền Nam nhất định sẽ giành được thắng lợi cuối cùng. Thắng lợi vì có chính nghĩa. Thắng lợi vì triệu người một lòng, đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận Giải phóng miền Nam, kiên quyết chiến đấu vì độc lập tự do, vì thống nhất Tổ quốc.

Sđd, tập 14, tr.318-319.

Đoàn kết chặt chẽ chung quanh Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, đồng bào miền Nam không phân biệt gái, trai, già, trẻ; không phân biệt sĩ, nông, công, thương; không phân biệt người Kinh, người Thượng; đồng tâm nhất trí, vượt mọi khó khăn gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng.

Sđd, tập 14, tr.79-80.

CHỈ THỊ SỐ 69-CT/TU, NGÀY 17/3/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ VIỆC TỔ CHỨC DIỄN TẬP PHÒNG THỦ DÂN SỰ ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐÊ, HỒ ĐẬP VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH VĨNH PHÚC NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; Quyết định số 2169/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Chính phủ ban hành kế hoạch Phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/ĐU ngày 25/12/2024 của Đảng uỷ Quân khu về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và công tác xây dựng Đảng bộ Quân khu năm 2025; Chỉ thị số 64-CT/TU ngày 08/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Vĩnh Phúc về lãnh đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025,

Trong những năm qua Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, ban, ngành đoàn thể thực hiện tốt công tác phối hợp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và tổ chức chặt chẽ, có hiệu quả thông qua việc xử trí các tình huống, sự cố xảy ra do thiên tai gây ra trên địa bàn. Nhằm tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 28- NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới; Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019

của Chính phủ về phòng thủ dân sự; Quyết định số 2169/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Chính phủ ban hành kế hoạch Phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-QK ngày 04/3/2025 của Tư lệnh Quân khu 2 về việc tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đê điều, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2025; để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt cuộc diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đê điều, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2025, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu các cấp uỷ Đảng, chính quyền, ban, ngành đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng thủ dân sự và quốc phòng, an ninh, trọng tâm là: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới; Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ về Quy định tổ chức, hoạt động

ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/8/2022 của Bộ Chính trị về Phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023; Chỉ thị số 64-CT/TU ngày 08/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về lãnh đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025. Tuyên truyền, quán triệt cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh nhận thức sâu sắc về chiến lược phòng thủ dân sự, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài của cấp ủy, chính quyền địa phương.

2. Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đê điều, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Vĩnh Phúc theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia phối hợp với Quân khu 2 thực hiện (lấy huyện Tam Đảo và xã Minh Quang thuộc huyện Tam Đảo làm đáy). Nội dung diễn tập gồm 02 giai đoạn: Giai đoạn 1, diễn tập vận hành cơ chế; giai đoạn 2, thực hành ứng phó sự cố đê điều, hồ đập, sơ tán nhân dân và tìm kiếm cứu nạn; theo phương châm “*thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và an toàn tuyệt đối*”, kết hợp theo phương pháp “*Diễn theo đạo*”; xử trí các tình huống giả định trên cơ sở vận dụng linh hoạt các văn bản, quy định hiện hành của Nhà nước và diễn biến tình hình thực tế tại địa phương, cơ sở. Thời gian diễn tập 1/2 ngày, dự kiến xong trước ngày 15/6/2025.

3. Chủ động làm tốt công tác chuẩn bị về mọi mặt bảo đảm đầy đủ, kịp thời cho nhiệm vụ diễn tập, nhất là chuẩn bị

hệ thống văn kiện, lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, hiện trường, các khu vực địa điểm diễn tập vận hành cơ chế và diễn tập thực binh. Quá trình chuẩn bị và thực hành diễn tập, chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia, Ban Chỉ đạo diễn tập Quân khu 2 và Cục cứu hộ cứu nạn; vận dụng linh hoạt, sáng tạo cơ chế cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền địa phương quản lý, điều hành, các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội làm tham mưu và tổ chức thực hiện theo chức năng, cơ quan quân sự và công an làm nòng cốt. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân về sự cần thiết, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc diễn tập; tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trong thời gian diễn ra cuộc diễn tập.

4. Huy động lực lượng tham gia diễn tập đúng, đủ thành phần quy định; phối hợp với các đơn vị quân đội của Bộ và Quân khu 2 đóng quân trên địa bàn tỉnh tổ chức huy động lực lượng, phương tiện tham gia diễn tập theo kế hoạch hiệp đồng phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm. Các Sở, ban, ngành đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2025, Kế hoạch của UBND tỉnh, Hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh về thực hiện công tác quân sự, quốc phòng năm 2025 và tình hình thực tế của đơn vị, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch diễn tập theo hướng dẫn của cơ quan thường trực Ban

Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia, Ban Chỉ đạo diễn tập Quân khu 2 và Cục cứu hộ cứu nạn, Ban Tổ chức diễn tập tỉnh, báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ, đồng thời làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đê điều, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho khung diễn tập các cấp nắm chắc nguyên tắc, lý luận, các nội dung liên quan đến phòng thủ dân sự và hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, làm cơ sở để nghiên cứu, vận dụng sáng tạo vào soạn thảo các văn kiện diễn tập. Trước khi diễn tập phải xây dựng hoàn chỉnh Kế hoạch phòng thủ dân sự của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các huyện, thành phố phù hợp với nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương. Văn kiện diễn tập của các cấp, các ngành phải đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, đúng quy định, phù hợp với ý định, đầu bài diễn tập, chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức luyện tập thuần thực các nội dung trước khi diễn tập chính thức, bảo đảm 100% thành phần tham gia diễn tập đảm nhiệm tốt vai diễn của mình trong các giai đoạn diễn tập.

6. Quá trình chuẩn bị và thực hành diễn tập các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu vận dụng và thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; đồng thời làm tốt công tác lãnh đạo, điều hành và sử dụng lực lượng, phương tiện phù hợp, sát với tình hình thực tế ở địa phương; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối; không gây xáo trộn đến hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

7. Đảng uỷ UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh thành lập Ban Tổ chức và các tiểu ban giúp việc để chỉ đạo, hướng dẫn chặt chẽ công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đê, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia phối hợp với Quân khu 2 tổ chức thực hiện, chỉ đạo huyện Tam Đảo, xã Minh Quang thuộc huyện Tam Đảo, các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan thành lập Ban Tổ chức thực hiện nhiệm vụ diễn tập làm đầy cho tỉnh; bảo đảm đầy đủ, kịp thời ngân sách thực hiện tốt nhiệm vụ diễn tập.

8. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao nghiêm túc chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, cơ quan ngành dọc làm tốt công tác chuẩn bị và thực hành luyện tập, diễn tập đạt kết quả cao, sát với thực tế.

9. Kết thúc diễn tập tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ luyện tập, diễn tập; giao Đảng uỷ Quân sự tỉnh chủ trì phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội của tỉnh, Huyện uỷ Tam Đảo, các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này. □

PHÁT HUY TINH THẦN ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975 TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

○ BAN BIÊN TẬP



Thắng lợi của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thành quả vĩ đại nhất trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo; là trang sử hào hùng và chói lọi trên con đường dựng nước và giữ nước mấy nghìn năm của dân tộc. Chúng ta đã hoàn thành được sứ mệnh lịch sử vẻ vang là giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra kỷ nguyên mới của dân tộc - kỷ nguyên của độc lập, thống nhất và cùng nhau xây dựng

một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đây cũng là thắng lợi tiêu biểu của lực lượng cách mạng thế giới; góp phần thúc đẩy mạnh mẽ cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì mục tiêu độc lập, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội; cổ vũ, động viên, khích lệ các dân tộc đang tiến hành công cuộc giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc, mở đầu sự phá sản của chủ nghĩa thực dân mới trên toàn thế giới. Đánh giá về tầm vóc thắng lợi của sự kiện lịch sử này, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của

Đảng (12/1976) khẳng định: *Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc.*

Phát huy tinh thần yêu nước, tự lực tự cường cùng ý chí quyết tâm, bản lĩnh, sáng tạo vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nắm bắt thuận lợi, thời cơ; sau 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo nhiều dấu ấn nổi bật: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ. Năm 2024, tăng trưởng cả năm đạt 7,09% (thuộc nhóm số ít các nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới); kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát dưới 4%, các cân đối lớn được bảo đảm và có thặng dư. Quy mô GDP theo giá hiện hành ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD; GDP bình quân đầu người theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD; năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động. Giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2024 đạt 507 tỷ USD, xếp thứ 32/193. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt 786,29 tỷ USD, xuất siêu 24,77 tỷ USD. Thu NSNN ước cả năm đạt 2.037,5 nghìn

tỷ đồng. Việt Nam nằm trong nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới với 38,23 tỷ USD đăng ký, vốn thực hiện đạt 25,35 tỷ USD; khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam ước đạt 17,6 triệu lượt. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch tích cực. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế... đều có sự phát triển vượt bậc, an sinh xã hội được tập trung bảo đảm; đời sống người dân được cải thiện. Đến năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,93%. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng lên; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng từ 90,2% năm 2020 lên 94,1% năm 2024. Chất lượng giáo dục các cấp được cải thiện. Ứng dụng khoa học - công nghệ được tăng cường. Chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên; lực lượng lao động, tỷ lệ lao động có việc làm tăng. Các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng được ưu tiên, chú trọng; công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giáo dục thanh, thiếu niên, phát huy vai trò người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, thông tin truyền thông... được tăng cường. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc và lợi ích quốc gia - dân tộc tiếp tục được bảo vệ vững chắc. Hội nhập quốc tế ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, đạt nhiều thành tựu quan trọng. Mở rộng, làm sâu sắc thêm quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó có 3 nước quan hệ đặc biệt, 9 nước đối tác chiến lược toàn diện, 19 nước đối tác chiến lược (bao gồm cả 9 nước đối tác chiến lược toàn diện) và 13 nước đối tác toàn diện, trong đó đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 5 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; mở rộng

quan hệ kinh tế - thương mại với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Để phát huy được tinh thần đó, tiếp thêm sức mạnh, ý chí quyết tâm trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, biến những thành tựu vẻ vang trong quá khứ thành động lực để hoàn thành sứ mệnh lịch sử trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình, phát triển phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, thịnh vượng của dân tộc, chúng ta cần tiếp tục:

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Gắn kết chặt chẽ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Nhận diện sớm, phát huy nhanh mọi thời cơ, thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chiến lược, trong đó: Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Khơi dậy mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta lòng yêu nước cách mạng, tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vững bước vào kỷ nguyên mới, đạt

mục tiêu chiến lược đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Đẩy mạnh, xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, kiên quyết tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực. Đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao. Tự chủ chiến lược phát triển; phát huy nguồn nội lực là chủ đạo, nguồn lực quốc tế là quan trọng; kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể không ngừng được củng cố và phát triển; kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển. Đồng bộ và đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung phát triển lực lượng sản xuất mới (kết hợp giữa nguồn nhân lực chất lượng cao với tư liệu sản xuất mới, hạ tầng chiến lược về giao thông, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh) gắn với hoàn thiện quan hệ sản xuất. Đẩy mạnh công nghệ chiến lược, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển.

4. Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng; tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tiếp tục nghiên

cứu, sắp xếp tinh gọn đơn vị hành chính các cấp; hoàn thiện nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị gắn với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “Dân là gốc”, “Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới”, thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân; tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, vai trò làm chủ và chủ thể của Nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc giai đoạn mới.

Đổi mới mạnh mẽ việc ban hành và quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng; xây dựng các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; đổi mới công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng và Nhà nước. Đổi mới quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật trên cơ sở bám sát thực tiễn, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; cải cách triệt để thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp. Tập trung kiểm soát quyền lực trong xây dựng pháp luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”. Chủ động, tích

cực, khẩn trương xây dựng hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, xu hướng mới, tạo khung khổ pháp lý để thực hiện thành công cuộc cách mạng về chuyển đổi số, tạo đột phá cho phát triển đất nước những năm tiếp theo.

5. Luôn giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý, điều hành tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng “thế trận lòng dân”, lấy “yên dân” là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Kiên quyết, kiên trì, chủ động tạo lập thời cơ, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và điều kiện thuận lợi để xây dựng, phát triển đất nước. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tăng cường đầu tư thích đáng cho việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; giữ nước từ khi nước chưa nguy; tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

6. Giữ vững độc lập tự chủ, bảo đảm cao nhất lợi ích của quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế. Kiên trì và sáng tạo thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả. Chủ động tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; phấn đấu trở thành thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, vì lợi ích chung của hòa bình, hợp tác, phát triển của khu vực và trên thế giới. □

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN VINH PHÚC THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

○ Đại tá **NGUYỄN VĂN CÔNG**

Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an tỉnh

Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền, MTTQ, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và sự tin tưởng, ủng hộ, giúp đỡ của Nhân dân, lực lượng Công an tỉnh ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT), tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xác định ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thực hiện Kế hoạch số 118-KH/ĐUCA ngày 25/5/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Công an tỉnh đã tích cực, chủ động tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh xây dựng, ban hành Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 18/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 52-CT/TU, ngày 22/12/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm



Đồng chí Đặng Xuân Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chủ trì hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với Đảng ủy Công an tỉnh về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công an tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện Nghị quyết số 12 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

vụ bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh Vinh Phúc. Ban hành Kế hoạch số 546/KH-CAT-PV01, ngày 25/8/2024 của Công an tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó đã xác định 02 mục tiêu tổng quát, 04 mục tiêu cụ thể, 04 yêu cầu, 18 nhiệm vụ công tác trọng tâm và phân công thực hiện cho Công an các đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện và nhấn mạnh ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng lực lượng Công an tỉnh. Việc triển khai, thực hiện Chương trình

hành động nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc, toàn diện trong xây dựng lực lượng Công an tỉnh thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, là lực lượng vũ trang sắc bén, mang bản chất của giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có hệ thống tổ chức tập trung, thống nhất, chuyên sâu, xuyên suốt, tinh, gọn, mạnh; có đội ngũ cán bộ, chiến sĩ (CBCS) tinh nhuệ; pháp chế, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường, tiềm lực hậu cần, kỹ thuật hiện đại.

Sau 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, bước đầu Công an tỉnh đạt được những kết quả tích cực, tạo tiền đề quan trọng để thực hiện lộ trình đến năm 2030 xây dựng lực lượng Công an tỉnh thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Với mục tiêu là hiện đại con người trước, đi đôi với hiện đại về hậu cần, kỹ thuật, phương tiện, lực lượng Công an tỉnh đã và đang đạt được những kết quả, chiến công, thành tích xuất sắc, không ngừng lớn mạnh về mọi mặt với những dấu ấn đậm nét, đó là tổ chức, bộ máy tiếp tục được sắp xếp tinh gọn, đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ Chính trị, Bộ Công an.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh, sự đồng hành của các ban, ngành, địa phương và giúp đỡ của Nhân dân, thời gian qua, lực lượng Công an tỉnh đã triển khai, thực hiện hiệu quả, toàn diện các mặt công tác. Bám sát các chủ trương của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, cấp ủy, chính quyền địa phương và chương trình, nhiệm vụ công tác đề ra, Công an tỉnh

đã chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền ban hành chỉ thị, kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các mặt công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn. Đồng thời, tập trung lực lượng, phương tiện triển khai quyết liệt nhiều phương án, kế hoạch, giải quyết những vấn đề phức tạp về ANTT, góp phần đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh xã hội... Công an tỉnh đã tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch và xây dựng quy chế phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và công tác quản lý nhà nước về ANTT; tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đấu tranh quyết liệt với tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm ma túy, sử dụng công nghệ cao, tham nhũng, tệ nạn xã hội, bắt, vận động đối tượng ra đầu thú... Điều tra, làm rõ và xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc, nhất là các vụ án phức tạp, nghiêm trọng, được dư luận quan tâm, giữ vững trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển KT - XH của địa phương.

Trong năm 2024, đã thực hiện có hiệu quả các giải pháp góp phần kéo giảm các loại tội phạm không để hình thành các băng, nhóm tội phạm hoạt động “lộng hành” gây bức xúc trong Nhân dân; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt cao, đã điều tra làm rõ 490/559 vụ phạm tội về trật tự xã hội, đạt 87,7% (vượt 12,7% chỉ tiêu giao), với 1.223 đối tượng, trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, điều tra làm rõ 83/96 vụ (đạt 86,5%), bắt 180 đối tượng. Tập trung đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, môi trường và ma túy. Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, tham

những: đã phát hiện, bắt giữ, khởi tố 118 vụ, với 171 bị can; xử lý hành chính 981 vụ, với 986 đối tượng, phạt tiền 2.396.321.000đ. Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường: Đã phát hiện, bắt giữ khởi tố 10 vụ, với 12 bị can phạm tội về môi trường; xử lý hành chính 840 vụ, với 851 trường hợp, phạt tiền 6.440.247.000đ; cảnh cáo 22 vụ, với 26 trường hợp. Tội phạm về ma túy: Bắt giữ, khởi tố 459 vụ phạm tội, với 653 bị can, bắt giữ, xử lý hành chính 59 vụ, với 124 đối tượng, phạt tiền 239.100.000đ; cảnh cáo 12 vụ, với 14 đối tượng. Chỉ đạo tập trung thực hiện Đề án 06 theo hướng phân công “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; đồng thời chủ động phối hợp kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương kiểm điểm việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, với những thành tích đạt được, tỉnh Vĩnh Phúc là một trong 17 bộ, ngành, địa phương được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen tại Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Đề án số 06 và tháo gỡ các khó khăn, điểm nghẽn trong thực hiện Đề án 06. Quyết liệt tập trung chỉ đạo các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, hướng dẫn xây dựng mô hình “Xã, thị trấn - An toàn giao thông”; triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ trong tình hình mới; chỉ đạo tăng cường công tác tuần tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm với phương châm “không có vùng cấm, không ngoại lệ”.

Phát huy truyền thống 80 năm anh hùng, vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân và

để đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, thời gian tới, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, tác phong chính quy trong công tác, chiến đấu và sinh hoạt; nâng cao văn hóa ứng xử, đạo đức, lối sống, kỷ luật, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, chiến sĩ. Công an tỉnh tiếp tục thực hiện quyết liệt các chủ trương, giải pháp về kiện toàn mô hình tổ chức, bộ máy tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nắm vững pháp luật, tinh thông nghiệp vụ, làm chủ khoa học - công nghệ, sử dụng thành thạo các thiết bị, phương tiện, vũ khí được trang bị, chủ động bảo đảm an ninh quốc gia trong mọi tình huống; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh làm giảm tội phạm với các giải pháp bền vững; làm tốt công tác quản lý nhà nước về ANTT; tăng cường công tác nghiệp vụ cơ bản, chú trọng công tác dân vận và phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội được thực hiện đồng bộ, tập trung đấu tranh, “đánh đúng”, “đánh trúng” với những cách làm mới, biện pháp mới, triệt phá nhiều chuyên án, vụ án tạo được “tiếng vang”, thể hiện sự quyết tâm của lực lượng Công an, góp phần xây dựng xã hội an toàn hơn, lành mạnh hơn, mang lại cuộc sống thật sự yên bình và hạnh phúc của Nhân dân từ địa bàn cơ sở. Đồng thời triển khai các kế hoạch, biện pháp bảo đảm tốt ANTT phục vụ đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. □

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH VĨNH PHÚC VỚI CÔNG TÁC DẠY NGHỀ, TẠO VIỆC LÀM CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

○ **NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN**
Phó Chủ tịch Hội Chữ Thập đỏ tỉnh

Việc làm là nhu cầu tối thiểu của mỗi người, kể cả người khuyết tật (NKT). Trong suy nghĩ của nhiều người, NKT gần như không thể tự chăm sóc bản thân, song trên thực tế họ có thể làm việc và tạo ra thu nhập. Điều này có ý nghĩa lớn không chỉ đối với bản thân NKT mà còn với gia đình và toàn xã hội. Với ý nghĩa đó, việc chuyển cách tiếp cận NKT từ nhân đạo (xin - cho) sang quyền của người khuyết tật được xem là cách hỗ trợ cơ bản, lâu dài và nhân đạo nhất.

Hiện nay, toàn tỉnh Vĩnh Phúc có 20.828 người; trong đó người khuyết tật đặc biệt nặng là 3.355 người, người khuyết tật nặng là 15.079 người, người khuyết tật nhẹ là 2.394 người. Nhiều năm qua, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Vĩnh Phúc luôn cùng các sở, ngành quan tâm triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ NKT học nghề, làm nghề, nỗ lực xóa bỏ rào cản để NKT dễ dàng hòa nhập cộng đồng. Giai đoạn 2021-2024, Hội Chữ thập đỏ tỉnh phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức các lớp truyền nghề, dạy nghề cho hơn 400 người khuyết tật, 85% số học viên sau khi được truyền nghề, dạy nghề đã có việc làm và thu nhập ổn định, mức thu nhập trung bình từ 4,5 triệu đến 6,5 triệu đồng. Nghề may công nghiệp là một trong



Cơ sở dạy nghề làm tăm cho người khuyết tật tại Tổ dân phố Đại Lợi, phường Tiền Châu - Thành phố Phúc Yên

các nghề được người khuyết tật lựa chọn nhiều, do dễ làm và có thu nhập cao.

Tuy nhiên, nhìn chung, tỷ lệ người khuyết tật sau đào tạo nghề tìm việc làm còn thấp, do những rào cản xã hội, như thái độ của cộng đồng khi NKT tham gia vào thị trường lao động; NKT thường thiếu thông tin về việc làm; nhiều doanh nghiệp chưa mặn mà với việc nhận NKT vào làm việc...

Qua tìm hiểu, nhu cầu tuyển dụng nhân viên thiết kế đồ họa ở các công ty quảng cáo, công nhân làm nghề thủ công, công nhân may mặc tại các doanh nghiệp là rất lớn. Những nghề này khá phù hợp với NKT vì ít di chuyển; chỉ cần có năng khiếu, sáng tạo và cần cù, chịu khó.

Hiện nay, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã và đang tiến hành rà soát, cập nhật số lượng NKT có nhu cầu được đào tạo nghề và tạo việc làm trên toàn tỉnh. Theo mức độ

khuyết tật của mỗi người, Hội Chữ thập đỏ tỉnh sẽ tập trung hướng việc tư vấn nghề, giải quyết việc làm cho NKT phù hợp với khả năng gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Với trách nhiệm, Hội Chữ thập đỏ tỉnh sẽ là cầu nối giữa người tuyển dụng và NKT nhằm hỗ trợ tư vấn, khuyến khích, thúc đẩy và tạo điều kiện để NKT tham gia vào thị trường lao động. Điều quan trọng nhất là thay đổi thái độ của cộng đồng khi nhìn NKT, không nhìn vào khiếm khuyết mà nhìn nhận khả năng của NKT; giúp NKT thay đổi tư duy, để họ tự tin tìm kiếm cơ hội việc làm tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

Hiện nay, Nhà nước đã có rất nhiều cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong việc sử dụng người lao động là người khuyết tật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Người khuyết tật năm 2010 quy định: *“Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp nhận người khuyết tật vào làm việc. Doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Điều 34 của Luật này”*. Điều 34 Luật Người khuyết tật năm 2010 quy định: *“Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật được hỗ trợ cải tạo điều kiện, môi trường làm việc phù hợp cho người khuyết tật; được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp; được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo dự án phát triển sản xuất, kinh doanh; được ưu tiên cho thuê đất, mặt bằng, mặt nước và miễn, giảm tiền thuê đất, mặt bằng, mặt nước phục vụ sản xuất, kinh doanh theo tỷ lệ lao động là người khuyết tật, mức độ khuyết tật của người lao động và quy mô doanh nghiệp”*.

Tuy nhiên, trên thực tế, số cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật đạt tỷ lệ từ 30% tổng số lao động trở lên không nhiều, nên một số các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật nhưng dưới 30% tổng số lao động đã không được hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước. Đây là nguyên nhân tạo ra sự không bình đẳng giữa cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật (dưới 30%) với cơ sở sản xuất, kinh doanh không sử dụng lao động là người khuyết tật.

Để công tác dạy nghề và tạo việc làm cho người khuyết tật ngày càng chất lượng, bên cạnh sự vào cuộc của Hội Chữ thập đỏ và các cấp, các ngành, tỉnh cần phải có những giải pháp cụ thể: Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động để gắn kết đào tạo và sử dụng lao động đối với NKT; nghiên cứu để đề xuất xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; hoàn thiện hệ thống thông tin cung- cầu thị trường lao động, thông qua việc tổ chức điều tra, cập nhật dữ liệu một cách đầy đủ, chính xác, khách quan, tiến hành cung cấp kịp thời cho người lao động, doanh nghiệp cũng như các đối tượng NKT để khai thác những thông tin về nhu cầu nhân lực, điều kiện việc làm, công tác đào tạo, chiến lược phát triển theo lĩnh vực, ngành nghề trên địa bàn tỉnh; có cơ chế chính sách về tài chính hỗ trợ NKT học nghề, hỗ trợ người sử dụng lao động nhận NKT vào làm việc, hỗ trợ những NKT có ý tưởng mở cơ sở sản xuất kinh doanh; các cơ quan chức năng xây dựng cơ sở dữ liệu về NKT, phân tích, đánh giá nhu cầu học nghề, việc làm của từng nhóm đối tượng, từ đó có chính sách hỗ trợ phù hợp, hiệu quả. □

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH LÀM VIỆC VỚI TỈNH VINH PHÚC

Chiều 16/3/2025, đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Đoàn công tác Trung ương làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và một số nhiệm vụ trọng tâm của Vĩnh Phúc thời gian tới. Về phía tỉnh có các đồng chí: Đặng Xuân Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Bùi Huy Vĩnh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Trần Duy Đông, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Thường trực HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; lãnh đạo một số sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

Tại buổi làm việc, Bí thư Tỉnh ủy Đặng Xuân Phong kiến nghị Trung ương sớm có chỉ đạo đồng bộ việc thực hiện một số nội dung Chỉ thị số 35 và Kết luận số 127 của Bộ Chính trị; có hướng dẫn đối với một số cơ quan đang rà soát, sắp nhập trước hay sau sắp nhập tỉnh. Đối với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Bí thư Tỉnh ủy Đặng Xuân Phong cho rằng, hiện nay, các tỉnh đang tập trung đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế 2 con số. Thời gian trong năm 2025 không còn nhiều, để đáp ứng yêu cầu đó, nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay là đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện các quy trình, thủ tục. Do

vậy, trong khi chờ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số luật liên quan như Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Đất đai... đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sớm có cơ chế đặc thù để rút ngắn trình tự, thủ tục đối với một số dự án quan trọng, cấp thiết như cho phép chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; thực hiện đồng thời việc áp giá bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư...

Cùng với đó, tỉnh kiến nghị với Quốc hội xem xét sửa đổi Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt bổ sung, cho phép xe lai HEV (Hybrid electric vehicle) được hưởng ưu đãi với mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt; sửa đổi Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư và văn bản pháp luật liên quan theo hướng cho phép chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư các dự án nhà ở xã hội. Xem xét sửa đổi Luật Đất đai, các nghị định hướng dẫn thi hành theo hướng bổ sung quy trình rút ngắn thời gian thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với một số dự án quan trọng quốc gia; ban hành nghị định mới thay thế Nghị định số 57/2018 của Chính phủ để các địa phương có căn cứ hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp.

Xem xét bổ sung chỉ tiêu đất đô thị và đất phát triển hạ tầng để Vĩnh Phúc phát triển các dự án động lực đáp ứng yêu cầu quy hoạch tỉnh và mục tiêu tăng trưởng 2 con số; xem xét, bổ sung nguồn lực, điều chỉnh tăng tỷ lệ điều tiết cho Vĩnh Phúc cao hơn mức được hưởng, tạo nguồn lực để tỉnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình liên kết vùng; giao cho các bộ, ngành liên quan phối hợp với tỉnh triển khai các dự án động lực như Dự án

Khu du lịch sinh thái Tam Đảo II; Khu đô thị phức hợp sinh thái Vĩnh Phúc...

Kết luận buổi làm việc, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính ghi nhận, biểu dương những kết quả tỉnh Vĩnh Phúc đã đạt được trong thời gian qua. Băn khoăn về những hạn chế, bất cập mà Vĩnh Phúc cần có giải pháp khắc phục thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, Vĩnh Phúc có tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh rất tốt so với các tỉnh nhưng phát triển chưa tương xứng trên tất cả các lĩnh vực. Công nghiệp của Vĩnh Phúc chuyển đổi, phát triển nhanh nhưng chưa đa dạng, còn phụ thuộc vào một số ngành như sản xuất, lắp ráp ô tô. Do đó, từ tiềm năng, cơ hội, lợi thế, phải đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm, thị trường, chuỗi cung ứng để phát triển nhanh, bền vững, có thể ứng phó kịp thời với tình hình khi thị trường và một số ngành nghề gặp khó khăn.

Thủ tướng mong muốn Vĩnh Phúc phải tiên phong hơn nữa, mạnh mẽ hơn nữa, hiệu quả hơn nữa trong phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tự chủ, đi lên từ bàn tay, khối óc, phát triển nhanh, bền vững dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, phát huy truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc, biến giá trị văn hóa - sức mạnh nội sinh thành nguồn lực phát triển, phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, thống nhất và phối

hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả với các bộ, ngành, cơ quan.

Về nhiệm vụ cụ thể trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu tỉnh Vĩnh Phúc tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trọng tâm.

Trong đó, quyết liệt triển khai, bảo đảm tiến độ sắp xếp tổ chức bộ máy theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, không để ảnh hưởng tới các nhiệm vụ chính trị, công việc khác, tạo sự đồng thuận trong nội bộ và ủng hộ của nhân dân, chỉ bàn làm, không bàn lùi. Đẩy mạnh hơn nữa triển khai Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thông qua những kế hoạch, chương trình, đề án, dự án cụ thể.

Xây dựng chương trình, kế hoạch để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng theo chỉ tiêu Chính phủ giao, với nỗ lực lớn, quyết tâm cao, hành động quyết liệt, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm; khai thác, huy động tối đa tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh để tăng trưởng nhanh, bền vững. Tích cực, chủ động cắt giảm thủ tục hành chính (ít nhất 30%), tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy đột phá về thể chế.

Thủ tướng lưu ý, cần triển khai các công việc với tinh thần “3 có” và “2 không”: Có lợi cho đất nước, có lợi cho người dân, doanh nghiệp; không có động cơ cá nhân, tham nhũng, tiêu cực và không để thất thoát, lãng phí tài sản của Nhà nước, của nhân dân, tài nguyên của đất nước. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp, đặc biệt

là thúc đẩy phát triển khu vực dịch vụ; làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu và tiêu dùng), thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, các ngành, lĩnh vực mới như chip bán dẫn, AI; khai thác tối đa các không gian phát triển, không gian vũ trụ, không gian ngầm. Đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển nhà ở xã hội, hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nhà ở xã hội Chính phủ giao bảo đảm công khai, minh bạch, hỗ trợ hiệu quả người mua, thuê mua nhà. Huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, công nghệ, văn hóa, giáo dục, y tế; tiếp tục giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, xác định phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của phát triển. Xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, lành mạnh, xây dựng cổng đầu tư một cửa của tỉnh; có giải pháp huy động tất cả các nguồn lực để đầu tư phát triển, áp dụng các mô hình “lãnh đạo công, quản trị tư”, “đầu tư công, quản lý tư”, “đầu tư tư, sử dụng công”. Phát triển các khu công nghiệp thế hệ mới với công nghiệp, đô thị, dịch vụ, công nghệ cao, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tuân thủ nghiêm và vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, đặc biệt là không ngừng củng cố, phát huy đoàn kết, thống nhất, tính tiên phong, gương mẫu của cán

bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương đã phản hồi và Thủ tướng cho ý kiến về các đề xuất, kiến nghị của Vĩnh Phúc. Thủ tướng giao trách nhiệm, tiến độ, thời gian cụ thể cho các bộ, ngành Trung ương trong phản hồi kiến nghị, đề xuất của tỉnh.

Trước đó cùng ngày, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã dự lễ khởi công đường dây 500 kV Vĩnh Yên - Lào Cai, khởi công xây dựng công trình nhà ở xã hội thuộc dự án Khu đô thị mới Nam Vĩnh Yên giai đoạn 1, thăm dự án trang trại và nhà máy chế biến thịt bò Tam Đảo, khảo sát khu vực dự án khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Tam Đảo 2 và khu vực dự kiến xây dựng khu đô thị phức hợp sinh thái Vĩnh Phúc. □

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ TỔNG KẾT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 18-NQ/TW

Thực hiện Công văn số 43 - CV/BCĐ, ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban thường vụ các huyện, thành ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề

án không tổ chức cấp huyện; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã (*lưu ý báo cáo cụ thể phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, trụ sở, phương tiện, trang thiết bị*) báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy *trước ngày 30/4/2025*. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung đảm bảo hoạt động của các cơ quan, đơn vị của các cơ quan chính quyền cấp xã (*bố trí, sắp xếp cán bộ công chức, viên chức, người lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị...*) *trước ngày 30/5/2025*.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các ban đảng, cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý kiến đối với các Đề án của Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đảm bảo đúng thời hạn theo yêu cầu của Trung ương. Chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Chính trị chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy tỉnh (*sau khi sắp xếp*) nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy phương án chỉ định nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và các chức danh chủ chốt hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, MTTQ; thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của các xã, phường mới

trước ngày 30/5/2025.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung đảm bảo hoạt động của các cơ quan, đơn vị của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc cấp xã (*bố trí, sắp xếp cán bộ công chức, viên chức, người lao động...*) *trước ngày 30/5/2025*. Chủ trì tham mưu, hướng dẫn thành lập, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng ở địa phương tương ứng với sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy: xây dựng Kế hoạch tổ chức; Hướng dẫn công tác nhân sự đại hội đảng các cấp trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị mới; chỉ đạo tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ xã, phường nhiệm kỳ 2025 - 2030, *trước ngày 31/8/2025*; báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đề án về Ban Chỉ đạo của Trung ương về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW định kỳ trước 15h00 ngày thứ tư hàng tuần (*từ 16/4/2025- 31/10/2025*).

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu các hoạt động cần thiết để quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, các văn bản liên quan về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tham mưu làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội, bảo đảm sự đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về việc sáp nhập đơn vị hành chính theo mô hình địa phương 02 cấp.

Văn phòng Tỉnh ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy phối hợp với các -tỉnh

ủy (đã được Ban Chấp hành Trung ương đồng ý chủ trương sáp nhập) chuẩn bị dự thảo các văn kiện của cấp ủy tỉnh (sau khi sáp nhập) và các công việc chuẩn bị tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 **trước ngày 31/10/2025**.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (*cấp tỉnh và cấp xã*) theo hướng dẫn, chỉ đạo của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, **trước ngày 30/4/2025**. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ cơ quan Mặt trận Tổ quốc tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, trụ sở, trang thiết bị, các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác của Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan liên quan, **trước ngày 30/6/2025**.

Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo công an, quân sự xã, phường, thị trấn tăng cường công tác nắm bắt kịp thời dư luận xã hội, vận động quần chúng nhân dân, bảo đảm giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp các vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, đại hội đảng bộ xã, phường nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội XIV của Đảng.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị: Chủ động, tích cực làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, định hướng tư tưởng và dư luận xã hội, bảo

đảm sự đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương của Trung ương và của tỉnh. Chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ tình hình ở các địa bàn bảo đảm giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, không phát sinh điểm nóng, phức tạp. Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức và triển khai thực hiện các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy và chuẩn bị đại hội các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh ủy các tỉnh (*đã được Ban Chấp hành Trung ương đồng ý chủ trương sáp nhập*) thực hiện các nhiệm vụ sau khi sáp nhập, bảo đảm các nội dung theo yêu cầu Công văn số 43-CV/BCĐ ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW. Cụ thể: (1) Thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy tỉnh; (2) Thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh. (3) Thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. (4) Lãnh đạo, chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bố trí trụ sở, trang thiết bị, các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc và các cơ quan chức năng của tỉnh. (5) Kiện toàn tổ chức, cán bộ đảng ủy các cơ quan đảng, đảng ủy ủy ban nhân dân, đảng ủy quân sự, đảng ủy công an, các đảng ủy ở nơi có đặc điểm riêng trực thuộc Tỉnh ủy. (6) Chỉ định đại biểu dự đại hội đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030. (7) Hoàn thiện các văn kiện, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030. (8) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương trong việc tham mưu Bộ Chính trị chỉ định đại biểu của đảng bộ (sau khi họp nhất) đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. (9) Chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường nhiệm kỳ 2025 - 2030 đồng bộ với chuẩn bị nhân sự hội đồng nhân dân xã, phường nhiệm kỳ 2026 - 2031. □

QUÁN TRIỆT CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM 2025

Sáng 25/3/2025, Tỉnh ủy tổ chức hội nghị quán triệt, nghiên cứu học tập chuyên đề năm 2025 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc trong sạch, vững mạnh”. Hội nghị được kết nối trực tuyến tới 191 điểm cầu các huyện, thành phố, Đảng ủy trực thuộc và xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị trong tỉnh với gần 23.500 đại biểu tham dự.

Quán triệt, thông tin chuyên đề năm 2025 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc trong sạch, vững mạnh”, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Toàn Thắng nguyên Viện trưởng Viện Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh nhấn mạnh, với tầm nhìn của nhà tư tưởng lớn và sự trải nghiệm thực tiễn của một lãnh tụ phong trào cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng dân chủ” và trong Đảng “Kỷ luật trong dân chủ, dân chủ phải có kỷ luật”. Thực hành dân chủ trong Đảng là cơ sở, điều kiện để thực hành dân chủ trong xã hội.

Kế thừa tư tưởng đó của Người, trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, nhất là thời kỳ đổi mới đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định mở rộng dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng vừa là giải pháp nâng cao sức mạnh của Đảng, vừa là một nội dung đổi mới về chính trị. Đại hội lần thứ XIII của Đảng chỉ rõ “Thực hành dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng”, là yêu cầu cấp thiết trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới...

Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, nghiên cứu chuyên đề năm 2025 nhằm tiếp tục cụ thể hóa nội dung chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Chuyên đề năm 2025 là chuyên đề quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc

đối với mỗi cán bộ, đảng viên cũng như mỗi tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị trong giai đoạn hiện nay. Qua hội nghị nghiên cứu, học tập, mỗi tập thể, cá nhân tự soi lại mình để phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục hạn chế, khuyết điểm, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh... □

VĨNH PHÚC DẪN ĐẦU VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG VỀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG QUÝ I/2025

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung bám sát các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, công điện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy, triển khai thực hiện nhiều nhóm giải pháp đồng bộ, nhanh chóng khắc phục các khó khăn, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, kịp thời tháo gỡ điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc để phát triển kinh tế - xã hội.

Với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trong quý I/2025 của tỉnh ước đạt gần 1.400 tỷ đồng, bằng 20,2% so với kế hoạch vốn Trung ương giao và bằng 18,1% tổng số vốn kế hoạch đã giao; cao hơn cùng kỳ năm 2024 (đạt 16,2%) và cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân chung cả nước (đạt 7,32%), xếp thứ 7/63 địa phương và đứng thứ nhất các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng.

Trong thời gian tới, để đạt được mục tiêu về giải ngân vốn đầu tư công theo kế

hoạch ở những tháng tiếp theo, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương đánh giá tình hình và nhận định con số tăng trưởng cụ thể theo từng quý, cũng như tăng trưởng từng ngành, lĩnh vực, địa phương; kết quả thu ngân sách, các giải pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất kinh doanh, mở rộng nuôi dưỡng các nguồn thu. Tập trung tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan tới giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công các công trình trọng điểm về đô thị, du lịch, nhà ở xã hội. Cùng với đó, tập trung tháo gỡ khó khăn của các dự án đầu tư, sản xuất, kinh doanh gặp vướng mắc, đặc biệt là tại các dự án lớn, dự án trọng điểm của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện thủ tục đầu tư, tiến độ thi công các công trình dự án; tập trung sắp xếp đơn vị hành chính, xử lý những tồn tại liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, xác định giá đất cụ thể; chủ động xây dựng phương án bố trí tái định cư cho các dự án, nhất là các dự án trọng điểm; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, phê duyệt quy hoạch phân khu, thu hút đầu tư các khu công nghiệp.

Tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và của tỉnh, chủ động theo dõi, bám sát tình hình, chủ động triển khai các cơ chế chính sách để khơi thông nguồn lực, nhất là các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, thương mại, xuất nhập khẩu để thúc đẩy tăng trưởng 2 con số. Theo dõi nắm chắc tình hình, phân tích, dự báo đề xuất các giải pháp linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, dám nghĩ, dám

làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, thực hiện tốt phương châm 5 rõ trong triển khai nhiệm vụ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nguyên tắc công vụ trong giải quyết, thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước, nhất là trong thời điểm hiện nay, cần tăng cường hơn nữa thực hiện việc quản lý đất đai, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, quản lý tài sản công, giấy tờ, tài liệu cơ quan tổ chức. □

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG ĐẠT 8% TRỞ LÊN

Ngày 7/3/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 87 thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (các cơ quan, đơn vị) tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc tới cán bộ, đảng viên về nội dung Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu phát triển bền vững lâu dài, tăng trưởng đạt 8% trở lên.

Để đạt được mục tiêu đề ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh Đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện các cơ

chế, chính sách và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đổi mới tư duy xây dựng các cơ chế, chính sách theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, kiên quyết bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, cải cách tối đa thủ tục hành chính, triệt để phân cấp, phân quyền, gắn với chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các luật, pháp lệnh đã được ban hành. Tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số. Chủ động, khẩn trương nghiên cứu cơ chế khuyến khích cho những vấn đề mới, dự án công nghệ cao, xu hướng mới, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn. Thúc đẩy phát triển nhanh, lành mạnh, hiệu quả các loại thị trường (tài chính, khoa học công nghệ, lao động, bất động sản...).

Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách đủ mạnh, minh bạch để khắc phục, xử lý tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thi hành công vụ, tạo không gian sáng tạo, khuyến khích cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không vụ lợi; tăng cường kiểm tra, đôn đốc để giám sát thường xuyên, kịp thời uốn nắn, khắc phục, chấn chỉnh ngay các vi phạm, khuyết điểm, không dám chịu trách nhiệm.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng yêu cầu, các cơ quan đơn vị ưu tiên tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ. Trong đó:

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương, các địa phương lân cận để triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh gồm: dự án đường dây 500KV Lào Cai - Vĩnh Yên; dự án Quốc lộ 2 đoạn Vĩnh Yên - Việt Trì; dự án đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;... Tiếp tục xử lý từng bước chắc chắn, tháo gỡ triệt để những tồn tại, hạn chế, vướng mắc kéo dài, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, nguyên vật liệu cho xây dựng để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư công, dự án ngoài ngân sách, dự án nước sạch nông thôn và xử lý rác thải,... Sớm triển khai một số dự án như: Tuyến giao thông kết nối từ đê sông Hồng đến cầu Vân Phúc; đường vành đai 4 từ QL2 đi ĐT 305; nâng cấp mở rộng trục Bắc Nam đô thị Vĩnh Phúc đoạn từ vành đai 2 Vĩnh Yên đến Hợp Châu; đường vành đai 2 phía Tây đô thị Vĩnh Phúc đoạn từ ĐT 306 - ĐT 307; các nút giao IC2 và IC5 cao tốc Hà Nội - Lào Cai; cải tạo cảnh quan các nút giao IC3, IC4 tuyến đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai; cải tạo cảnh quan QL2B từ cầu Châu Suối đi thị trấn Tam Đảo; đề án khai thác Đầm Vạc;... Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng 8 khu công nghiệp đang triển khai trên địa bàn tỉnh nhất là về bồi thường, giải phóng mặt bằng, xác định giá thuê đất. Rà soát danh mục cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tích cực cho các dự án đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 nhằm đóng góp tích cực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc đề xuất, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án, bảo

đảm có trọng tâm, trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, phấn đấu tỷ lệ giải ngân cả năm đạt trên 95% kế hoạch vốn được giao.

Tập trung cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 10/03/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, tạo mọi điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh, khuyến khích đầu tư của mọi thành phần kinh tế.

Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách về thuế, tín dụng trên địa bàn để hỗ trợ tăng sức mua, kích cầu tiêu dùng, du lịch nội địa. Đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu và xúc tiến thương mại thị trường trong nước. Triển khai Đề án phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 thực chất, hiệu quả nhằm thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành) năm 2025 tăng khoảng 14%. Đẩy mạnh quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên nền tảng số; tập trung nguồn lực đầu tư kết nối hạ tầng các cụm du lịch; nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm du lịch hiện có, phát triển sản phẩm mới và nguồn nhân lực du lịch. Chủ động mở rộng và triển khai đi vào chiều sâu, thực chất các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế theo chủ trương đường lối

đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Khai thác hiệu quả cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà nước ta đã ký để mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, nhất là các thị trường mới, tiềm năng, các quốc gia mới nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược và chiến lược toàn diện. Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn mới của thị trường xuất khẩu.

Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế gắn với thúc đẩy thương mại, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, nhất là đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nghiên cứu, có chính sách ưu đãi đặc biệt để thu hút, đãi ngộ, sử dụng chuyên gia, nguồn nhân lực chất lượng cao nhất là chuyên gia giỏi người nước ngoài và người Việt Nam làm việc ở nước ngoài làm việc và phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo cho tỉnh. Thúc đẩy sự hình thành, hoạt động và phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số, tạo thêm nhiều “việc làm số”...□

VĨNH PHÚC QUYẾT LIỆT TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, tạo động lực đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới, tỉnh đang nỗ lực triển khai đồng bộ các giải pháp để đưa nghị quyết vào cuộc sống, tạo xung lực mạnh mẽ cho quá trình phát triển của tỉnh, góp phần cùng cả nước vững

bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ngay sau khi Nghị quyết 57 được ban hành, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Vĩnh Phúc đã khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57, đồng thời chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 57 với các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, cụ thể.

Theo đó, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đặt mục tiêu đến năm 2030 tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đạt mức cao ở một số lĩnh vực quan trọng, nằm trong 15 tỉnh/ thành phố dẫn đầu cả nước; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt mức tiên tiến chung của cả nước; Tỉnh luôn nằm trong nhóm dẫn đầu các tỉnh/thành phố về các chỉ số đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hoàn thiện các chính sách đặc thù của tỉnh để thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trên địa bàn tỉnh phải có ít nhất 01 khu công nghiệp dành 30% diện tích để thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao; có ít nhất 02 tổ chức trung gian về thị trường khoa học và công nghệ; có từ 15 doanh nghiệp khoa học

công nghệ và 10 doanh nghiệp công nghệ cao trở lên hoạt động sản xuất kinh doanh; có từ 40 đến 50 tổ chức khoa học công nghệ công lập và ngoài công lập. Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh ở mức từ 55-60%. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 35% GRDP. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp (tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến) đạt trên 80%. Giao dịch không dùng tiền mặt đạt từ 80- 85%. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội và góp phần nâng chỉ số phát triển con người Vĩnh Phúc (HDI) duy trì trên mức 0,85.

Nâng cao năng lực nghiên cứu, chủ động đổi mới và tiếp nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến, hiện đại; đẩy mạnh công tác ứng dụng các mô hình trong nghiên cứu khoa học ra thực tiễn sản xuất và đời sống; trong đó tập trung một số lĩnh vực, công nghệ ưu tiên: nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ số, công nghệ chế biến nông lâm sản, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, trồng và chế biến dược liệu, chế phẩm phục vụ nông nghiệp,...

Phân bổ kinh phí hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tối thiểu bằng 3% tổng chi ngân sách địa phương và tăng dần theo yêu cầu phát triển của tỉnh. Hệ thống tổ chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được sắp xếp lại bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo. Nguồn nhân lực

nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo phấn đấu đạt 15-18 người trên một vạn dân (khoảng từ 1.900-2.300 người); số lượng trung bình đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ về quyền sở hữu công nghiệp được hỗ trợ khoảng từ 20-30 đơn hàng/năm.

Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng thuộc nhóm dẫn đầu các tỉnh/thành phố trong cả nước; là địa phương được Trung ương lựa chọn triển khai một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, công nghệ lượng tử, nano, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phấn đấu phủ sóng 5G toàn tỉnh. Triển khai các giải pháp xây dựng đô thị thông minh đối với 02 thành phố Vĩnh Yên và Phúc Yên. Thu hút các doanh nghiệp công nghệ đầu tư vào khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức cao trong cả nước. Tỉnh tiến tới thuộc vào nhóm dẫn đầu trong cả nước về an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

Tầm nhìn đến năm 2045: Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng, để phát triển lực lượng sản xuất

hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; bảo vệ môi trường sinh thái, thích nghi và ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu, đảm bảo phát triển bền vững. Phấn đấu đưa tỉnh Vĩnh Phúc trở thành thành phố phát triển, có thu nhập cao. Vĩnh Phúc có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 60% GRDP; là trung tâm công nghiệp công nghệ số của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; thuộc nhóm 15 tỉnh/thành dẫn đầu trong cả nước về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Thu hút được ít nhất từ 15-25 doanh nghiệp công nghệ cao hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Trên cơ sở các mục tiêu đề ra, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp. Trong đó tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm bao gồm nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện cơ chế, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa chính sách thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hằng năm phân bổ kinh phí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến để phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Phát triển, trọng dụng nhân lực chất

lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Xây dựng cơ chế, chính sách hấp dẫn về học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên theo học các khối ngành về toán học, vật lý, sinh học, hóa học, kỹ thuật và công nghệ then chốt... để đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực kỹ thuật trong tương lai phục vụ các ngành kỹ thuật.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị nền hành chính, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

Cùng với đó, trên cơ sở chính sách của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương, nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù mới để khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước khởi nghiệp tại Vĩnh Phúc. Chủ động đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các viện, trường để thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh...□

BBT

KẾT QUẢ PHIÊN HỌP THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Ngày 25/3/2025, tại Hà Nội, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Ban Chỉ đạo) đã tổ chức Cuộc họp để thảo luận, cho ý kiến về kết quả thực hiện các Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm từ sau Phiên họp 27 của của Ban Chỉ đạo đến nay.

1. Về một số kết quả nổi bật

Thường trực Ban Chỉ đạo đánh giá các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chức năng đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, phối hợp chặt chẽ, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được triển khai quyết liệt, bài bản, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác xây dựng Đảng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với những kết quả nổi bật là:

(1) Từ sau Phiên họp 27 đến nay, các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra **1.132 vụ/2.188 bị can**, truy tố **1.201 vụ/2.373 bị can**, xét xử sơ thẩm **756 vụ/1.672 bị cáo** về các tội tham nhũng, kinh tế, chức vụ. Đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo đã khởi tố mới **01 vụ án**; khởi tố bổ sung **25 bị can trong 07 vụ án**; kết luận điều tra **03 vụ án/76 bị can**; kết luận điều tra bổ sung **01 vụ án/ 07 bị can**; ban hành cáo trạng truy tố **04 vụ án/46 bị can**; xét xử sơ thẩm **03 vụ án/40 bị cáo**; xét xử

phúc thẩm **03 vụ án/149 bị cáo**. Nhất là, đã kết thúc điều tra vụ án xảy ra tại tập đoàn Phúc Sơn; ban hành cáo trạng truy tố các vụ án xảy ra tại tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Chè Việt Nam, tập đoàn Thái Dương; hoàn thành xét xử sơ thẩm, phúc thẩm một số vụ án trọng điểm theo đúng Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, gồm: Vụ án xảy ra tại Dự án Sài Gòn - Đại Ninh (Lâm Đồng); Vụ án xảy ra tại Dự án khu đô thị du lịch biển Phan Thiết, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Vụ án xảy ra tại Cục Đăng kiểm Việt Nam và các đơn vị liên quan; Vụ án xảy ra tại Trung tâm ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT), Bộ Thông tin và Truyền thông.

(2) Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã hoàn thành kiểm tra, xử lý nghiêm tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm liên quan đến các vụ án, vụ việc xảy ra tại Công ty AIC, tập đoàn Phúc Sơn, Thuận An theo kết luận của Ban Chỉ đạo. Qua kiểm tra, đã xử lý, kiến nghị xử lý kỷ luật **381 tổ chức đảng, 819 đảng viên**; trong đó có **57 cán bộ** thuộc diện Trung ương quản lý. Riêng từ đầu năm 2025 đến nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xử lý kỷ luật **04 cán bộ** diện Trung ương quản lý.

(3) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát, xử lý các công trình, dự án kéo dài, có nguy cơ thất thoát, lãng phí. Đã rà soát, phân loại xử lý **1.315 dự án** đầu tư công, đầu tư ngoài ngân sách, dự án PPP có khó khăn, vướng mắc. Khẩn trương chỉ đạo thanh tra, xử lý khó khăn, vướng

mắc đối với Dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, phần đầu đưa vào sử dụng trong năm 2025 theo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo xử lý khó khăn, vướng mắc, sớm đưa vào vận hành, sử dụng Dự án giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và các dự án điện năng lượng tái tạo đã xây dựng nhưng chưa được kết nối, vận hành. Một số địa phương đã chủ động đưa một số vụ việc lãng phí vào diện Ban Chỉ đạo PCTNLPTC cấp tỉnh theo dõi, chỉ đạo để tập trung xử lý dứt điểm.

(4) Cơ quan điều tra Bộ Công an và Công an các địa phương đã khởi tố, điều tra một số vụ án về lãng phí theo phương châm “xử lý một vụ, cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực” (Như: (i) Vụ án “Nhận hối lộ; Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH Hoàng Dân và các đơn vị liên quan; (ii) Vụ án “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí” xảy ra tại Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) và các đơn vị liên quan;...).

(5) Các cơ quan chức năng đã chủ động phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trong công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản tham nhũng. Đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, từ sau Phiên họp 27 đến nay, các cơ quan chức năng đã hoàn thành 12 kết luận về giám định, định giá; các cơ quan thi hành án dân sự thu hồi được hơn **6.000** tỷ, nâng tổng số tiền thu hồi được từ khi thành lập Ban Chỉ đạo đến nay là **102.040** tỷ đồng.

(6) Cấp ủy, tổ chức đảng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế của Đảng, pháp luật Nhà nước, trọng tâm là thể chế, pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của các cơ quan sau sắp xếp, tinh gọn. Rà soát, khắc phục những sở hở, bất cập, tháo gỡ được nhiều điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, tạo động lực cho đổi mới, sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Từ đầu nhiệm kỳ XIII đến nay, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn **170** văn bản về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quốc hội, Chính phủ đã ban hành **69** luật, pháp lệnh, hơn **800** nghị quyết, nghị định về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Về một số nhiệm vụ trong thời gian tới

Thường trực Ban Chỉ đạo nhấn mạnh, trong thời gian tới, Đảng, Nhà nước đang triển khai cùng lúc nhiều chủ trương, quyết sách quan trọng mang tính cách mạng để phát triển đất nước. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải bám sát và phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đất nước. Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, phải gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc; ưu tiên thu hồi tài sản tối đa cho nhà nước, xử lý bằng kinh tế, dân sự, hành chính, cuối cùng mới là xử lý hình sự. Trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

(1) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với hoàn thành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị; kiên quyết không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Cấp ủy, người đứng đầu các cấp phải lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, tăng cường kiểm tra, giám sát, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “chạy chọt”, “lợi ích nhóm”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác cán bộ và trong bố trí, sử dụng trụ sở, tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; chấn chỉnh tâm lý chờ đợi, trì hoãn giải quyết công việc, gây ách tắc, lãng phí thời gian, công sức, tiền bạc của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo khẩn trương hoàn thành tổng rà soát tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn quốc để có phương án quản lý, bố trí, sử dụng sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp, đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích, không để thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực. Hoàn thành xử lý ngay trong năm 2025 đối với các cơ sở nhà đất công không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả hoặc sử dụng sai mục đích.

(2) Tập trung kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan đến nhân sự đại hội đảng các cấp và Đại hội XIV của Đảng. Nhất là điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc liên quan đến tập đoàn Thuận An, công ty AIC, Công ty Xuyên Việt Oil (giai đoạn II), dự án sân bay Nha Trang,... Phấn đấu từ nay đến hết

năm 2025 kết thúc điều tra, truy tố, xét xử 21 vụ án, kết thúc xác minh xử lý 05 vụ việc theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

(3) Phải tạo chuyển biến rõ nét hơn nữa trong công tác phòng, chống lãng phí, nhất là tập trung xử lý dứt điểm các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn, góp phần huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 8% trong năm 2025 và hai con số trong các năm tiếp theo. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát kỹ lưỡng; làm rõ nguyên nhân chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài; đề xuất phương án xử lý và xác định rõ thẩm quyền xử lý đối với từng công trình, dự án, không để đùn đẩy trách nhiệm, sớm đưa công trình, dự án vào khai thác, sử dụng - Hoàn thành phương án xử lý trước 30/6/2025.

- Ban hành Kết luận thanh tra (trước ngày 31/3/2025) và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đưa cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức tại tỉnh Hà Nam vào sử dụng trước ngày 31/12/2025.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án điện năng lượng tái tạo và dự án giải quyết ngập do triều khu vực Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiến hành thanh tra, kiểm toán chuyên đề tại một số địa phương có nhiều dự án, công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, tồn đọng kéo dài, nguy cơ thất thoát, lãng phí lớn; hoàn thành thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất do các cơ quan,

tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trong năm 2025.

(4) Tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Nhiệm kỳ Đại hội XIII, bổ sung, hoàn thiện phương hướng thực hiện trong Nhiệm kỳ Đại hội XIV. Trước mắt, khẩn trương hoàn thành việc rà soát và trong năm 2025 phải thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được đề cập tại Đại hội XIII.

(5) Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trọng tâm là thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện theo Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính trên cơ sở chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đổi mới phương thức quản trị, điều hành, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, hạn chế tiếp xúc, trị dứt điểm căn bệnh nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời tiết giảm chi phí tuân thủ, nâng cao năng suất lao động. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt để kiểm soát hiệu quả tài sản, thu nhập. Triển khai thực hiện sâu rộng, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; hình thành văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trở thành việc làm tự giác, tự nguyện, “như cơm ăn, nước uống, áo mặc hàng ngày” trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

(6) Làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gắn với các mục tiêu phát triển đất

nước. Công tác tuyên truyền cần đa dạng và đi vào chiều sâu để làm thay đổi nhận thức, cảnh báo vi phạm và khuyến khích sự tham gia của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đồng thời tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để gây chia rẽ nội bộ, chống phá Đảng, Nhà nước, nhất là trong thời điểm tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

(7) Cũng tại Cuộc họp này, Thường trực Ban Chỉ đạo thống nhất đưa một số vụ án, vụ việc có dấu hiệu lãng phí vào diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, gồm: (1) Vụ án “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí” liên quan đến sai phạm tại Dự án Tòa nhà Trung tâm điều hành và giao dịch thương mại, Tổng Công ty Xi măng Việt Nam (VCEM); (2) Dự án Thủy điện Hồi Xuân, tỉnh Thanh Hóa; (3) Dự án xây dựng trụ sở Bộ Ngoại giao; (4) Tiểu dự án 2 (Lim - Phả Lại), thuộc dự án tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân.□

BBT (Theo Thông báo của Ban Nội chính Trung ương)

KỶ NIỆM 70 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA HẢI QUÂN NHÂN DÂN VIỆT NAM

Cách đây 70 năm, trước yêu cầu bức thiết của việc quản lý, bảo vệ vùng biển, đảo miền Bắc, chấp hành Nghị quyết của Tổng Quân uỷ, ngày 07/5/1955, Bộ Quốc phòng ban hành Nghị

định thành lập Cục Phòng thủ bờ biển - tiền thân của Hải quân nhân dân Việt Nam ngày nay. Việc ra đời Cục Phòng thủ bờ biển là một tất yếu khách quan, có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; mở đầu cho thời kỳ xây dựng và phát triển của Quân chủng Hải quân, là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp quản lý, bảo vệ vùng biển, đảo, thềm lục địa của Tổ quốc.

Lịch sử xây dựng, chiến đấu, chiến thắng và trưởng thành của Hải quân nhân dân Việt Nam là lịch sử của những thành tích, chiến công, nổi bật là: Lập công oanh liệt, đánh đuổi tàu khu trục Ma-đốc ra khỏi vùng biển miền Bắc, bắn rơi máy bay, bắt sống giặc lái Mỹ, làm nên chiến thắng trận đầu của Hải quân nhân dân Việt Nam và quân dân miền Bắc (ngày 02 và 05/8/1964). Cùng quân dân cả nước anh dũng chiến đấu đánh thắng hai cuộc chiến tranh leo thang phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ. Làm nòng cốt phối hợp với các đơn vị, tổ chức rà phá hàng ngàn quả thủy lôi, bom từ trường của đế quốc Mỹ, phong tỏa sông, biển miền Bắc, mở tuyến, thông luồng để miền Bắc chi viện kịp thời cho tiền tuyến lớn miền Nam. Trên chiến trường sông biển, Hải quân đã sáng tạo ra cách đánh đặc công Hải quân độc đáo, táo bạo và hiệu quả, tổ chức trên 300 trận đánh, tiêu diệt 336 tàu thuyền của Mỹ - Ngụy. Mở đường vận chuyển chiến lược trên biển, con đường huyền thoại để chi viện cho chiến trường miền Nam đánh giặc - “Đường Hồ Chí Minh trên Biển Đông”, chuyên chở hàng trăm ngàn tấn vũ khí, hàng ngàn cán bộ,

chiến sĩ chi viện đặc lực cho chiến trường miền Nam. Cùng quân dân cả nước tiến hành thắng lợi cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975; phối hợp với các lực lượng, thần tốc, táo bạo, chủ động tiến công giải phóng quần đảo Trường Sa, góp phần vào thắng lợi vĩ đại, trọn vẹn của dân tộc. Chiến đấu bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, đảo phía Tây Nam và giúp đất nước Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế cao cả ở Campuchia và Lào. Xây dựng Hải quân nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ làm nòng cốt quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Trải qua 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Hải quân bằng mồ hôi, công sức và cả xương máu của mình đã nối tiếp nhau xây đắp nên truyền thống vẻ vang: “*Chiến đấu anh dũng; mưu trí sáng tạo; làm chủ vùng biển; quyết chiến, quyết thắng*”. Hải quân nhân dân Việt Nam vinh dự hai lần được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; được tặng thưởng 02 Huân chương Sao Vàng, 02 Huân chương Hồ Chí Minh, 02 Huân chương Độc lập (hạng Nhất và hạng Nhì), 03 Huân chương Quân công (01 hạng Nhất, 02 hạng Nhì), 04 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc (02 hạng Nhất, 02 hạng Ba), 01 Huân chương Lao động hạng Ba; 01 Bằng khen, 01 Cờ thi đua của Chính phủ; 140 lượt tập thể, cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao

động; hàng ngàn lượt tập thể, cá nhân của Quân chủng được tặng thưởng những phần thưởng cao quý. □

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Trong năm 2024, chuyển đổi số quốc gia, nhất là triển khai Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tiếp tục đạt nhiều bước tiến lớn, quan trọng, thể hiện qua một số kết quả sau:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có kinh nghiệm hơn, lớp lang, bài bản hơn; việc tổ chức thực hiện được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao từ Trung ương đến cơ sở. Năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 12 nghị quyết, 09 quyết định, 06 chỉ thị, 06 công điện. Tổ chức 06 hội nghị của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; 11 hội nghị trực tuyến toàn quốc về Đề án 06, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, sau mỗi cuộc họp đều có thêm những kết quả, sản phẩm mới, thêm quyết tâm, thêm kinh nghiệm để làm. Hoàn thành 44/63 nhiệm vụ trong Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban. Hoàn thành và đang triển khai 244/276 nhiệm vụ năm 2024 của Đề án 06. Qua 03 năm triển khai Đề án 06 đã hoàn thành khối lượng công việc rất lớn - 346 nhiệm vụ.

Thể chế, cơ chế, chính sách liên quan đến chuyển đổi số tiếp tục được tập trung hoàn thiện. Trong năm 2024, Quốc hội đã

ban hành Luật Dữ liệu; Chính phủ đã ban hành 14 nghị định. Các bộ đã ban hành theo thẩm quyền 33 thông tư. Đã đơn giản hóa 898/1.084 thủ tục hành chính được giao tại các nghị quyết của Chính phủ; trong đó năm 2024, đã đơn giản hóa 313 thủ tục. 63/63 địa phương đã ban hành Nghị quyết miễn giảm phí, lệ phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

Kinh tế số, xã hội số tiếp tục có bước phát triển mạnh mẽ. Công nghiệp ICT có bước phát triển khá; theo Bộ Thông tin và Truyền thông, doanh thu năm 2024 đạt 152 tỷ USD, tăng 10,9%, trong đó công nghiệp bán dẫn có doanh thu 18,7 tỷ USD với 50 doanh nghiệp thiết kế vi mạch và 6.000 kỹ sư thiết kế. Doanh thu phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin tăng mạnh (năm 2024 đạt 18 tỷ USD, tăng 38,5%). Nhiều tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới đầu tư và mở rộng đầu tư tại Việt Nam (Marvell - thiết kế chip; NVIDIA - nghiên cứu phát triển; SK Hynix - sản xuất bộ nhớ).

Thương mại điện tử tiếp tục phát triển mạnh mẽ (năm 2024 đạt 28 tỷ USD, tăng 36%). Thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai rộng khắp (tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 57%). Công tác mở rộng cơ sở thu, quản lý thuế, hóa đơn điện tử được triển khai một cách quyết liệt, hiệu quả, góp phần tăng thu ngân sách Nhà nước, bảo đảm cân cân tài chính quốc gia (năm 2024 đã xử lý 5,5 tỷ hóa đơn, tăng gần 40%); thu thuế từ hoạt động thương mại điện tử tăng mạnh (năm 2024 là 116.000 tỷ đồng, tăng 19,5%). Đã tích hợp Sổ Sức khỏe điện tử và bệnh án

điện tử với trên 15,5 triệu thông tin công dân. Hơn 2,5 triệu đối tượng chính sách được nhận trợ cấp an sinh xã hội và 78% người dân nhận lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản.

Hạ tầng số và các nền tảng số được quan tâm đầu tư; cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được đẩy mạnh triển khai; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu có bước phát triển. Từ tháng 10/2024, Việt Nam đã chính thức thương mại hóa dịch vụ viễn thông 5G. Tốc độ internet của Việt Nam năm 2024 xếp thứ 37, tăng 7 bậc so với năm 2023. Ngày 19/12/2024, đưa thêm 1 tuyến cáp quang biển đi quốc tế lớn nhất từ trước đến nay vào hoạt động, nâng năng lực truyền dẫn internet quốc tế của Việt Nam lên gấp đôi. Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực. Hoàn thành cấp 100% căn cước gắn chip cho công dân đủ điều kiện; kích hoạt trên 60 triệu tài khoản định danh điện tử; cung cấp 40 tiện ích trên ứng dụng VNeID, tăng 27 tiện ích so với năm 2023; làm sạch 35,1 triệu dữ liệu giấy phép lái xe; đối soát thông tin sinh trắc của 56,8 triệu hồ sơ khách hàng ngành ngân hàng.

Dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng được hoàn thiện, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại (đã triển khai 54/76 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu). Việt Nam có bước tiến mạnh mẽ trong xếp hạng về chuyển đổi số quốc tế. Chỉ số Phát triển chính phủ điện tử năm 2024 tăng 15 bậc, xếp hạng 71/193. Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2024 tăng 2 bậc, xếp hạng 44/133. Chỉ số An toàn, an ninh

mạng toàn cầu năm 2024 tăng 8 bậc, xếp hạng 17/194.

Tại Phiên họp tổng kết hoạt động năm 2024, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024 đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 với 5 tăng tốc, bứt phá, đó là: Tăng tốc, bứt phá trong chuyển đổi số, đưa công nghệ số lan tỏa đến mọi lĩnh vực của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 8% năm 2025 và ở mức hai con số trong những năm tiếp theo. Tăng tốc, bứt phá trong số hóa các ngành kinh tế, tạo ra bước nhảy vọt về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tăng tốc, bứt phá trong phát triển hạ tầng số, xây dựng nền tảng vững chắc cho nền kinh tế số, phải ưu tiên và xác định có trọng tâm, trọng điểm. Tăng tốc, bứt phá trong phát triển nhân lực số, trang bị kiến thức, kỹ năng cho thế hệ tương lai, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội trong kỷ nguyên số. Tăng tốc, bứt phá trong phát triển Chính phủ số, xã hội số, công dân số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện với Chủ đề chuyển đổi số năm 2025 là: *Chuyển đổi số toàn dân, toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số*, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận về chuyển đổi số; chỉ đạo quyết liệt những nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những khó khăn, điểm nghẽn theo nguyên tắc lãnh đạo

từ trên xuống, nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên.

Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, tất cả lãnh đạo, cán bộ, công chức các bộ, ngành, địa phương phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc.□

THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP THúc ĐẨY, HỖ TRỢ NÔNG DÂN

Tại Hội nghị đối thoại với nông dân năm 2024 (lần thứ 6) với chủ đề: Khơi dậy khát vọng làm giàu để xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; vững tin bước vào kỷ nguyên mới, Thủ tướng Chính phủ đã kết luận các nhóm vấn đề quan trọng yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung giải quyết, đó là:

Tiếp tục tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, thuế, phí, lệ phí, về vốn tín dụng để tạo điều kiện cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; quan tâm và chú trọng vào công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch ngành, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp phục vụ sản xuất, chế biến nông sản; tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật để giải phóng nguồn lực từ đất đai, phát huy cao nhất hiệu quả từ đất đai; tập trung giải quyết các cơ chế, chính sách về vốn tín dụng và bảo hiểm nông nghiệp, thúc đẩy

hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp; tiếp tục có các giải pháp tập trung mở cửa thị trường nông sản, nhất là thị trường thực phẩm Halal, ưu tiên xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển trí tuệ nhân tạo trong ngành nông nghiệp tại Việt Nam; tăng cường đổi mới công tác đào tạo nghề theo hướng đào tạo nhân lực chất lượng cao và chuyển đổi nhân lực từ khu vực nông nghiệp, nông thôn sang khu vực công nghiệp và đô thị; chú trọng phát triển, đổi mới văn hóa trong nông nghiệp, nông thôn; hệ thống chính trị cơ sở phải luôn nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người nông dân và chuyển tải chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tới người nông dân, định kỳ tổ chức lắng nghe, đối thoại với người nông dân.

Để cụ thể hóa kết luận nêu trên, các bộ, ngành cần triển khai một số giải pháp quan trọng sau: Tháo gỡ các khó khăn, điểm nghẽn trong sản xuất và tổ chức sản xuất nông nghiệp hiện nay để khơi thông nguồn lực của người nông dân để xây dựng thành công nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh. Tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế, xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, tổ chức triển khai hiệu quả 04 quy hoạch ngành quốc gia trong lĩnh vực nông nghiệp; chuyển đổi mạnh từ tư duy sản xuất sang tư duy kinh tế nông nghiệp, từ phát triển đơn ngành sang hợp tác, phát triển đa ngành; thúc đẩy tích hợp đa giá trị trong sản phẩm nông lâm thủy sản; xây dựng cơ chế, chính sách đột phá của đột phá cho sản xuất, xóa bỏ

mọi rào cản về đất đai, thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ các quy định đối với người dân, doanh nghiệp; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo 3 nhóm trục sản phẩm chủ lực (quốc gia, vùng, địa phương).

Tổng kết, đánh giá kết quả xây dựng thí điểm 5 vùng nguyên liệu nông sản hàng hóa tập trung, hướng dẫn địa phương xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu, sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Tổ chức lại và đổi mới các hình thức sản xuất trong nông nghiệp, nông thôn. Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả gắn với quá trình chuyển đổi số, kinh tế số trong nông nghiệp, nông thôn.

Tập trung ưu tiên hình thành nhiều hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp có quy mô lớn, hiệu quả. Làm tốt công tác dự báo thị trường kết nối giữa người sản xuất với tiêu dùng, tranh thủ lợi thế từ các FTAs, nhất là EVFTA, CPTPP (Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) để cơ cấu lại thị trường xuất khẩu, giảm sự phụ thuộc vào một số thị trường, tháo gỡ rào cản để thâm nhập thị trường mới còn nhiều tiềm năng, đặc biệt là thị trường thực phẩm Halal.

Xây dựng cơ chế, chính sách đẩy mạnh nuôi biển và khai thác hải sản bền vững; có các giải pháp nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản và đa dạng sinh học tại các ngư trường; tập trung giải quyết dứt điểm các khuyến nghị của EC để gỡ Thẻ vàng trong năm 2025, ngăn chặn và xử lý nghiêm tầu cá khai

thác trái phép ở nước ngoài; nghiên cứu, đề xuất trích lập Quỹ phát triển hạ tầng thủy sản để có thể tập hợp, huy động được nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng thủy sản. Khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy chế biến, bảo quản nhằm đa dạng hoá sản phẩm, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, nâng cao giá trị gia tăng và giảm tổn thất sau thu hoạch các sản phẩm nông lâm thủy sản.

Rà soát các văn bản quy định của pháp luật về đất đai theo hướng mọi quy định đều hướng tới giải phóng nguồn lực từ đất đai, phát huy cao nhất hiệu quả từ đất đai. Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người nông dân, tăng cường phổ biến thông tin về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; hướng dẫn sâu rộng để người nông dân nắm bắt, vận dụng các chính đất đai mới này để phát triển kinh tế gia đình, kinh tế nông thôn và tham gia xây dựng nông thôn mới bền vững. □

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Trong những năm qua, giáo dục nghề nghiệp luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đạt nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức về giáo dục nghề nghiệp trong xã hội được nâng lên. Chính sách, pháp luật từng bước được hoàn thiện. Hệ thống giáo dục nghề nghiệp được hình thành theo hướng mở, liên thông, cơ bản phù hợp với các nước trên thế giới. Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển mạnh; các điều

kiện bảo đảm chất lượng đào tạo được tăng cường, bước đầu hình thành một số cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo chất lượng cao theo chuẩn quốc tế. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ; tỷ lệ lao động có việc làm phù hợp với kỹ năng nghề và trình độ đào tạo tăng; nhiều học sinh, sinh viên đạt giải thưởng cao trong các kỳ thi tay nghề khu vực và thế giới; lao động Việt Nam từng bước tham gia và đảm nhận nhiều vị trí công việc trước đây do chuyên gia nước ngoài đảm nhiệm.

Nhằm thực hiện các mục tiêu của Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch triển khai đã được ban hành bởi Quyết định số 247/QĐ-TTg, ngày 06/02/2025 đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo chuyển biến nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo, nghệ nhân, chuyên gia, người dạy nghề; thu hút, tuyển dụng cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh công tác hướng nghiệp trong trung học phổ thông; phân luồng học sinh sau phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; xây dựng cơ chế, chính sách thu hút người học thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề trọng điểm,

ngành, nghề nặng nhọc, độc hại, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, sức khỏe...

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về giáo dục nghề nghiệp; nâng cao tính tự chủ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng cơ chế tự kiểm tra, giám sát của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phát triển hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm về quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng, đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Phát triển, chuẩn hóa và cập nhật kịp thời các bộ tiêu chuẩn trong giáo dục nghề nghiệp tiếp cận chuẩn của các nước phát triển trong khu vực ASEAN và thế giới; hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp, định hướng phân tầng chất lượng và đặc thù các ngành, nghề đào tạo; tăng cường gắn kết với doanh nghiệp để khai thác, sử dụng thiết bị đào tạo tại doanh nghiệp nhằm bảo đảm học đi đôi với hành; phát triển mô hình nhà trường thông minh, hiện đại; nhà trường xanh.

Phát triển đội ngũ nhà giáo, chuyên gia, người dạy nghề và cán bộ quản lý trong giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức, sắp xếp hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo theo hướng phân bố hợp lý theo vùng,

miền, đáp ứng nhu cầu phát triển đội ngũ nhà giáo; đổi mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng; đào tạo, bồi dưỡng cho nhà giáo giảng dạy ngành, nghề trọng điểm cấp độ ASEAN, quốc tế tại nước ngoài.

Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất - kinh doanh và thị trường lao động theo từng vùng, địa phương, phù hợp với từng nhóm đối tượng, trong đó chú trọng đối tượng đặc thù, lao động từ khu vực phi chính thức, lao động bị thất nghiệp hoặc có nguy cơ thất nghiệp. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Hình thành mạng lưới chuyên gia quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; tăng cường hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo về nghiên cứu khoa học, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp; hình thành các trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao. □

MỘT SỐ MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU TRONG CÁC CHÍNH SÁCH VỀ NGƯỜI CAO TUỔI

Năm 2024, số lượng người già từ 60 tuổi trở lên ở nước ta là 14,2 triệu người. Dự báo đến năm 2030, số người từ 60 tuổi trở lên sẽ xấp xỉ 18 triệu người, tăng gần 4 triệu người so với năm 2024. Với quan điểm người cao tuổi là nguồn lực quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc; phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi trong các lĩnh vực; đảm bảo người cao tuổi được thực hiện đầy đủ các quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; Đảng và Nhà nước ta đã có sự quan tâm đặc biệt, thể hiện quan nhiều chế độ, chính sách, trong đó có một số chính sách sau:

Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt bởi Quyết định số 383/QĐ-TTg, ngày 21/02/2015 nêu rõ các mục tiêu phấn đấu vì người cao tuổi: Giai đoạn 2025 - 2030, ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 100.000 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; ít nhất 100.000 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

Ít nhất 60% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ,

thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ; ít nhất 50% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; ít nhất 80% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

100 % người cao tuổi có thể bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng. Ít nhất 50% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.

Hàng năm, ít nhất 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 10.000 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận,

chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát; 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

Ít nhất 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Ít nhất 80% các cơ quan báo, đài trung ương và địa phương có chuyên mục về người cao tuổi được phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

Đến năm 2045, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi theo hướng đầy đủ, đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội; tạo điều kiện bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho người cao tuổi phù hợp với yêu cầu của giai đoạn “dân số già”, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc và xây dựng con người Việt Nam toàn diện. □

(Nguồn: Theo Bản tin TBNB của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI CỘNG HÒA INDONESIA, THĂM CHÍNH THỨC BAN THƯ KÝ ASEAN VÀ THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA SINGAPORE CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM VÀ PHU NHÂN

Từ ngày 09 - 13/3/2025, nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Indonesia, Chủ tịch Đảng Phong trào Indonesia vĩ đại (Gerindra) Prabowo Subianto, Tổng Thư ký ASEAN Kao Kim Hourn và Thủ tướng Cộng hòa Singapore, Tổng Thư ký Đảng Hành động Nhân dân Singapore (PAP) Lawrence Wong, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Indonesia, thăm chính thức Ban Thư ký ASEAN và thăm chính thức Cộng hòa Singapore.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Indonesia, 30 năm Việt Nam gia nhập ASEAN và 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Singapore. Đây là chuyến thăm Indonesia, Ban Thư ký ASEAN và Singapore đầu tiên của đồng chí Tô Lâm trên cương vị Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Tại cuộc hội đàm với Tổng thống Indonesia Prabowo Subianto, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, Việt Nam luôn coi trọng và dành ưu tiên cao cho quan hệ với Indonesia; thông báo về tình hình mọi mặt của Việt Nam và cả đất nước đang nỗ lực bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Tổng Bí thư Tô Lâm nhất trí tiếp tục làm sâu sắc hơn tin cậy chính trị giữa hai nước; triển khai hiệu quả các cơ chế hợp tác song phương, sớm xây dựng Chương trình hành động để khai thác hiệu quả và nâng tầm hợp tác trên tất cả các lĩnh vực; thúc đẩy hơn nữa hợp tác quốc phòng - an ninh; mở rộng, làm sâu sắc hơn nữa hợp tác kinh tế, thúc đẩy kết nối giữa hai nền kinh tế, phấn đấu sớm đạt 18 tỉ USD kim ngạch thương mại song phương theo hướng cân bằng; khuyến khích, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hai nước đầu tư thuận lợi vào thị trường của nhau, nhất là trong các lĩnh vực mới; đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực chuyên ngành, mở rộng hợp tác về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, công nghệ thông tin, hướng tới việc xây dựng quan hệ đối tác số, kinh tế số, tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực mới; đẩy mạnh giao lưu nhân dân, nhất là thế hệ trẻ thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, giáo dục đào tạo, du lịch, kết nối hàng không. Tổng Bí thư nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên Biển Đông; giải quyết hòa bình các tranh chấp, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982, không tiến hành các hoạt động có thể làm leo thang căng thẳng, ảnh hưởng tới hòa bình, ổn định trên Biển Đông; nhất trí kêu gọi thực hiện đầy đủ Tuyên bố về

ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), thúc đẩy đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, nhất là UNCLOS 1982.

Đặc biệt, Lãnh đạo hai bên đã nhất trí nâng cấp quan hệ Việt Nam - Indonesia lên Đối tác Chiến lược toàn diện. Việt Nam là Đối tác Chiến lược toàn diện đầu tiên của Indonesia trong ASEAN.

Tại buổi gặp làm việc với Tổng thư ký ASEAN và Ủy ban Đại diện Thường trực tại ASEAN (CPR), Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam luôn coi trọng và đóng góp hết sức mình cho sự phát triển của ASEAN trong 30 năm qua vì những mục tiêu lớn lao của ASEAN. Sau cuộc làm việc với Tổng thư ký ASEAN, Tổng Bí thư Tô Lâm đã dự lễ kỷ niệm 30 năm Việt Nam gia nhập ASEAN và có bài phát biểu chính sách quan trọng. Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định ASEAN là trụ cột quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam và là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển và hội nhập của Việt Nam. Chia sẻ về chủ trương, đường lối đối ngoại của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam sẵn sàng đóng góp tích cực và chủ động hơn nữa vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu và nền văn minh nhân loại. Trong đó xác định ASEAN là cơ chế hợp tác đa phương gắn bó trực tiếp, quan trọng hàng đầu, Việt Nam sẽ phát huy tinh thần trách nhiệm, đóng góp tích cực vào các công việc chung của hiệp hội với

phương châm sáng tạo trong tư duy, đổi mới trong tiếp cận, linh hoạt trong triển khai, hiệu quả trong cách làm và quyết liệt trong hành động.

Tại Singapore, Tổng Bí thư Tô Lâm đã hội đàm với Thủ tướng nước chủ nhà Lawrence Wong; hội kiến Tổng thống Tharmar Shamugaratnam, Chủ tịch Quốc hội Seah Kian Peng; tiếp Bộ trưởng cao cấp, Bộ trưởng Điều phối an ninh quốc gia Singapore Teo Chee Hean; gặp nguyên Thủ tướng, Bộ trưởng cao cấp Lý Hiển Long; thăm Trường Chính sách công Lý Quang Diệu (Đại học Quốc gia Singapore) và có bài phát biểu chính sách mang tựa đề “Chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Việt Nam trong kỷ nguyên mới và cơ hội hợp tác Việt Nam - Singapore”...

Tại các cuộc tiếp xúc, hai bên đã quyết định nâng cấp quan hệ Việt Nam - Singapore lên Đối tác Chiến lược toàn diện. Hai bên cam kết tiếp tục củng cố và tăng cường hợp tác cùng có lợi, tin cậy chính trị, phối hợp giải quyết các thách thức chung hiện nay trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và thể chế chính trị của mỗi nước, không can thiệp công việc nội bộ của nhau, qua đó mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân hai nước, phấn đấu vì hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới. Để triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện, hai nhà lãnh đạo nhất trí giao Bộ Ngoại giao hai nước phối hợp cùng các bộ, ngành hữu

quan xây dựng kế hoạch hành động để triển khai.

Chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Indonesia, thăm chính thức Ban Thư ký ASEAN và thăm chính thức Cộng hòa Singapore đã thành công tốt đẹp, đạt được tất cả các mục tiêu đề ra ở mức độ cao.

Việc nâng tầm quan hệ giữa Việt Nam với Indonesia và Singapore đưa Việt Nam trở thành Đối tác chiến lược toàn diện đầu tiên của Indonesia và Singapore trong ASEAN, qua đó tăng cường tin cậy chính trị, mở ra không gian hợp tác rộng lớn và sâu sắc hơn, góp phần vào tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, củng cố đoàn kết và vai trò trung tâm của Hiệp hội, đóng góp cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới.

Nhìn chung, dư luận khu vực và quốc tế đều đánh giá cao Chuyến thăm, khẳng định đây là bước tiến đáng kể trong quan hệ giữa Việt Nam với hai nước trong ASEAN, đồng thời cho thấy sự chủ động và sẵn sàng nâng cao vị thế của đất nước trong giai đoạn mới. □

TÌNH HÌNH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Những tháng đầu năm 2025, tình hình thương mại thế giới liên tục biến động do sự điều chỉnh chính sách thuế quan của một loạt các quốc gia nhằm đáp trả lại các tuyên bố của Tổng thống Mỹ Donald Trump.

Ngày 10/3/2025, chính sách thuế quan của Trung Quốc với một loạt mặt hàng

nông sản Mỹ chính thức có hiệu lực. Đây là biện pháp trả đũa mới nhất của Trung Quốc sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump áp thuế quan bổ sung 20% với hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ. Theo đó, thuế quan nông sản từ 10 - 15% của Trung Quốc được áp dụng với một loạt mặt hàng gồm ngũ cốc, bông, nông sản tươi, thịt gà và thịt bò... nhập khẩu từ Mỹ. Trước đó, ngày 08/3/2025, Trung Quốc đã áp thuế quan với một loạt nông sản nhập khẩu từ Canada, có hiệu lực từ ngày 20/3/2025 để trả đũa việc quốc gia Bắc Mỹ áp thuế quan với xe điện và nhôm thép Trung Quốc từ tháng 10/2024.

Ngày 11/3/2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết ông đang đánh giá lại kế hoạch tăng gấp đôi thuế đối với thép và nhôm đối với Canada lên 50% sau động thái tích cực từ phía Canada. Động thái này được cho là sự hòa dịu sau khi tỉnh Ontario đã tuyên bố sẽ đình chỉ khoản phụ phí 25% đối với điện xuất khẩu sang Mỹ, được cho là tuyên bố trả đũa với việc áp thuế điện xuất khẩu sang Mỹ. Những tuyên bố căng thẳng giữa Mỹ và Canada gần đây đánh dấu sự leo thang mới nhất trong cạnh tranh thương mại giữa hai quốc gia láng giềng và đang có nguy cơ gây ra bất ổn tại thị trường chứng khoán của Mỹ. Chỉ số chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm sau khi ông Trump tuyên bố sẽ tăng gấp đôi mức thuế đối với thép, nhôm của Canada vào đầu ngày 11/3. Trong đó, chỉ số S&P 500 giảm 0,45% lúc 14 giờ 53 chiều tại New York, trong khi chỉ số Dow Jones

cũng đã giảm 0,4%.

Các nhà quan sát nhận định, những đòn đáp trả qua lại ngày càng căng thẳng của các bên đã nhấn mạnh tính chất “không có quy luật”, khó lường của nước Mỹ dưới thời chính quyền của Tổng thống Trump. Vào những ngày đầu sau nhậm chức, Tổng thống Donald Trump đã tuyên bố sẽ áp thuế 25% đối với hàng hóa của Canada và Mexico, sau đó quyết định trì hoãn động thái này trong 1 tháng. Khi thuế quan với Canada có hiệu lực, chỉ vài ngày sau, Tổng thống Donald Trump lại tuyên bố miễn thuế cho các sản phẩm được bảo hộ theo Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ sau khi thị trường sụt giảm và sự thúc giục của các nhà sản xuất ô tô Mỹ.

Trong một tuyên bố gần đây, Tổng thống Donald Trump cảnh báo sẽ áp mức thuế quan cao hơn với Hàn Quốc và có thể yêu cầu Hàn Quốc trả nhiều tiền hơn cho lực lượng Mỹ đồn trú tại nước này. Trong nhiệm kỳ đầu tiên, ông Trump từng yêu cầu Hàn Quốc trả 5 tỷ USD cho việc chia sẻ chi phí quốc phòng, đe dọa sẽ rút quân nếu không đạt được thỏa thuận này. Ban đầu Hàn Quốc phản đối mức tăng này, nhưng cuối cùng đã đồng ý trả 1 tỷ USD theo thỏa thuận mới có hiệu lực từ năm 2026. Nếu việc này tiếp diễn tại nhiệm kỳ thứ hai của Tổng thống Donald Trump, trong bối cảnh tình hình khủng hoảng chính trị hiện tại, Hàn Quốc sẽ phải đối diện với nhiều khó khăn hơn trong thời gian tới. □

MỘT SỐ DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH UKRAINE GẦN ĐÂY

Ngày 24/02/2025 đánh dấu tròn ba năm kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine. Cuộc chiến tiêu hao kéo dài đã gây tổn thất nặng nề cho cả hai bên. Với những điều chỉnh trong chính sách gần đây của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump, tình hình tại Ukraine đang có những biến đổi sâu sắc.

Kể từ đầu năm 2024, cuộc xung đột tại Ukraine đã chuyển sang thế giằng co. Mặc dù Nga có dấu hiệu chiếm ưu thế nhưng vẫn chưa kiểm soát được hoàn toàn cục diện. Theo số liệu, quân đội Nga hiện kiểm soát khoảng 18% lãnh thổ Ukraine. Trong năm 2024, Nga mở rộng thêm được hơn 2000 km², chiếm chưa đến 1% diện tích Ukraine. Đáng chú ý, quân đội Nga vẫn chưa giành lại được phần lãnh thổ tại Kursk mà Ukraine kiểm soát từ tháng 8/2024. Việc xung đột kéo dài đã gây tổn thất nặng nề cho cả hai bên. Liên hợp quốc ước tính đã có hơn 11.700 người tử vong và hơn 24.600 người khác bị thương, cùng nhiều binh sĩ Nga, Ukraine tử trận hoặc bị thương trong xung đột. Bộ Quốc phòng Nga công bố số liệu ghi nhận trong cả năm 2024, quân đội Ukraine đã mất 593.410 binh sỹ trong chiến đấu. Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky thừa nhận con số thương vong của Ukraine trong cuộc chiến kéo dài gần 3 năm với Nga là hơn 45.000 người thiệt mạng và 390.000 người bị thương. Trong khi

đó, Bộ Tổng tham mưu các lực lượng vũ trang Ukraine ngày 29/01 thông báo trên Facebook rằng 834.670 quân nhân Nga đã bị thương vong ở Ukraine trong khoảng thời gian từ ngày 24/02/2022 đến ngày 29/01/2025.

Điều kiện để đàm phán hòa bình vấn đề Ukraine vẫn đang gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Trong đó, thách thức lớn nhất trong quá trình đàm phán là sự khác biệt về điều kiện giữa hai bên. Ukraine yêu cầu Nga rút quân hoàn toàn khỏi lãnh thổ của mình, bao gồm cả Crimea, trong khi Nga lại yêu cầu Ukraine phải công nhận chủ quyền của họ đối với các vùng lãnh thổ đã sáp nhập và cam kết trung lập, không gia nhập NATO. Bên cạnh đó, Mỹ và các đồng minh công khai ủng hộ Ukraine và áp đặt các lệnh trừng phạt lên Nga. Trong đó, các cuộc thăm dò gần đây cho thấy đa số người dân Ukraine ủng hộ đàm phán, mặc dù một bộ phận đáng kể phản đối nhượng bộ lãnh thổ.

Kể từ khi tái đắc cử, Tổng thống Trump liên tục đưa ra tín hiệu cải thiện quan hệ với Nga, từ việc xem xét dỡ bỏ lệnh trừng phạt năng lượng đến từ chối đảm bảo an ninh cho Nga. Đồng thời, liên tục có những trao đổi, đàm phán với cả hai bên để thúc đẩy một giải pháp cho cuộc xung đột Ukraine. Trong đó, nổi bật là cuộc điện đàm với Tổng thống Nga Putin vào ngày 12/02. Theo đó, hai bên nhất trí sẽ cử các nhóm bắt đầu đàm phán lập tức, khởi đầu bằng việc gọi cho Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky để thông báo về cuộc điện đàm này.

Ngày 11/3/2025, tại cuộc đàm phán Ukraine - Mỹ tại thành phố Jeddah (Saudi Arabia) hai bên đã ra Tuyên bố chung. Theo văn bản đăng trên trang web của Tổng thống Ukraine, Nga khẳng định sẵn sàng chấp nhận đề xuất ngừng bắn trong 30 ngày mà Mỹ đưa ra tại cuộc gặp. Theo đó, lệnh ngừng bắn này có thể được gia hạn theo thỏa thuận chung của các bên, với điều kiện phía Nga chấp nhận và thực hiện đồng thời. Hai bên nhất trí chỉ định các nhóm đàm phán và bắt đầu đàm phán để đạt được hòa bình bền vững. Mỹ cam kết thảo luận các đề xuất cụ thể này với đại diện của Nga. Phái đoàn Ukraine một lần nữa nhấn mạnh, các đối tác châu Âu phải tham gia vào tiến trình hòa bình. Cũng theo tuyên bố chung sau cuộc gặp, tổng thống hai nước nhất trí sẽ ký kết sớm nhất có thể một thỏa thuận toàn diện về khai thác tài nguyên khoáng sản quan trọng nhất của Ukraine nhằm củng cố nền kinh tế và đảm bảo thịnh vượng và an ninh lâu dài cho Ukraine. Đồng thời, Mỹ cũng thông báo sẽ nối lại viện trợ quân sự và chia sẻ thông tin tình báo với Ukraine mà trước đó đã đình lại sau một tranh cãi căng thẳng và công khai giữa Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky, Tổng thống Mỹ Donald Trump và Phó Tổng thống Mỹ JD Vance tại Phòng Bầu dục của Nhà Trắng vào ngày 28/02/2025.

Tuy nhiên, vài giờ sau cuộc đàm phán, Nga đã triển khai cuộc không kích để đáp trả cuộc tấn công bằng thiết bị bay không người lái của Ukraine vào Moskva (Nga) đêm ngày 11/3. Đánh giá động cơ cuộc

tấn công của Nga, người phát ngôn Điện Kremlin Dmitry Peskov nhấn mạnh, hiện vẫn chưa có cuộc đàm phán nào giữa Nga và Ukraine nên không thể nói đến việc cản trở đàm phán. Cũng theo ông Peskov, xu hướng đàm phán giữa hai bên có thể bị ảnh hưởng đáng kể. □

MỘT SỐ DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Ngày 19/02/2025, Trung Quốc đã công bố kế hoạch hành động mới nhằm ổn định đầu tư nước ngoài, với 20 biện pháp cụ thể ở 4 khía cạnh. Kế hoạch hành động hướng đến khuyến khích các công ty nước ngoài đầu tư vốn cổ phần vào Trung Quốc, đồng thời hướng dòng vốn nước ngoài chất lượng cao vào đầu tư dài hạn ở các công ty niêm yết công khai của Trung Quốc. Tờ Global Times (Trung Quốc) đưa tin, theo kế hoạch, Trung Quốc sẽ cho phép các công ty đầu tư nước ngoài sử dụng khoản vay trong nước cho đầu tư vốn cổ phần bằng cách loại bỏ các hạn chế, khuyến khích các tập đoàn đa quốc gia thành lập công ty đầu tư, và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện mua bán và sáp nhập tại Trung Quốc. Đầu tư nước ngoài tại Trung Quốc đã xuất hiện dấu hiệu cải thiện. Theo dữ liệu của MOFCOM, vào tháng 1, mức sử dụng thực tế vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Trung Quốc đạt 97,59 tỷ Nhân dân tệ (13,4 tỷ USD), giảm 13,4% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng tăng 27,5% so với tháng 12/2024.

- Liên minh châu Âu xây dựng chiến lược “6 trụ cột” để hỗ trợ ngành sản xuất nội khối, gồm: Giảm giá năng lượng, tạo ra nhu cầu, thúc đẩy đầu tư, đảm bảo tiếp cận nguyên liệu quan trọng, phát triển quan hệ đối tác toàn cầu và đào tạo lại nhân lực. Mục tiêu đặt ra của kế hoạch trên là: “Tạo động lực kinh doanh mạnh mẽ hơn cho ngành công nghiệp châu Âu để đầu tư vào các dự án trung hòa carbon trong lĩnh vực công nghiệp nặng và công nghệ sạch”. Nhấn mạnh đến các biện pháp kích cầu đối với hàng hóa thân thiện với môi trường có xuất xứ “Sản xuất tại châu Âu” (Made in Europe), đồng thời tái khẳng định mục tiêu sản xuất 40% các thiết bị công nghệ sạch quan trọng ngay tại khu vực.

- Theo nghiên cứu do các nhà khoa học thuộc Cục Khí tượng Kenya (KMD), Đại học Liên hợp quốc và các tổ chức khác thực hiện và công bố, biến đổi khí hậu đã làm gia tăng tình trạng hạn hán kéo dài, trầm trọng thêm tình trạng mất an ninh lương thực, khan hiếm nước và gián đoạn sinh kế trong khu vực, nhất là vùng Sừng châu Phi. Từ tháng 10/2020 đến đầu năm 2023, khu vực Đông Phi đã trải qua 5 mùa mưa liên tiếp không có mưa, dẫn đến tình trạng hạn hán tồi tệ nhất trong 4 thập kỷ. Đợt khô hạn kéo dài này đã gây mất mùa, gia súc chết hàng loạt, thiếu nước và xung đột, buộc khoảng 4,3 triệu người dân trong khu vực cần đến viện trợ nhân đạo. □

(Nguồn: Theo Bản tin TBNB của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

TỈNH ỦY VINH PHÚC

ĐT: (0211) 3847881

Bản tin Sinh hoạt chi bộ

SỐ 3

2025

Chỉ đạo nội dung:

TRẦN THANH HẢI

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Trưởng ban Tuyên giáo

và Dân vận Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGÔ DUY ĐÔNG

Phó Trưởng ban

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Biên tập:

NGUYỄN DUY HÙNG

NGUYỄN HỮU BÌNH

CAO THỊ NGÂN HOÀN

NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG

PHẠM VĂN CÔNG

NGUYỄN VĂN HÀ

Trình bày, minh họa:

VĂN HÀ

Email:

bantinshcb88@gmail.com

Chế bản theo khổ 19x27cm tại Công ty
TNHH Phương Mai, số 23 ngõ 2 Nguyễn
Chí Thanh, Đống Đa, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc.

MỤC LỤC

- 1 Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về cách mạng miền Nam
ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG
- 2 Chỉ thị số 69-CT/TU, ngày 17/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó sự cố đe, hồ đập và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2025
NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2025)
- 5 **BAN BIÊN TẬP**
Phát huy tinh thần đại thắng mùa xuân 1975 trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay
THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM
- 9 **NGUYỄN VĂN CÔNG**
Xây dựng lực lượng công an Vĩnh Phúc thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới
- 12 **NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN**
Hội Chữ thập đỏ tỉnh Vĩnh Phúc với công tác dạy nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật
TIN TRONG TỈNH
- 14 Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm việc với tỉnh Vĩnh Phúc
- 16 Triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Chỉ đạo trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW
- 19 Quán triệt chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025
- 20 Vĩnh Phúc dẫn đầu vùng đồng bằng sông Hồng về giải ngân vốn đầu tư công quý I/2025
- 21 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành chương trình hành động thực hiện mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên
- 23 Vĩnh Phúc quyết liệt triển khai các giải pháp thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị
TIN TRONG NƯỚC
- 26 Kết quả phiên họp thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
- 29 Kỷ niệm 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Hải quân nhân dân Việt Nam
- 31 Kết quả phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia
- 33 Thực hiện các giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ nông dân
- 34 Kế hoạch triển khai thực hiện chủ trương đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp
- 36 Một số mục tiêu phấn đấu trong các chính sách về người cao tuổi
HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI
- 38 Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Indonesia, thăm chính thức Ban Thư ký ASEAN và thăm chính thức Cộng hòa Singapore của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân
- 40 Tình hình thương mại toàn cầu thời gian gần đây
- 41 Một số diễn biến tình hình Ukraine gần đây
- 43 Một số diễn biến tình hình thế giới thời gian gần đây

MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG TRONG BÀI VIẾT
“TƯƠNG LAI CHO THẾ HỆ VƯỜN MÌNH”
CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM (NGÀY 25/3/2025)

**“XÂY DỰNG THẾ HỆ THANH NIÊN VIỆT NAM
XUẤT SẮC VỀ TRÍ TUỆ, VƯỢT TRỘI VỀ THỂ CHẤT
VÀ ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC VĂN HÓA”**

Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: Hướng tới năm 2045, dấu mốc trọng đại kỷ niệm 100 năm thành lập nước, chúng ta đặt ra mục tiêu chiến lược là phải trở thành một nước phát triển, có thu nhập cao. Để đạt được điều đó, Việt Nam cần có một thế hệ trẻ không chỉ xuất sắc về trí tuệ mà còn vượt trội về thể chất, giàu bản sắc văn hóa, đủ khả năng cạnh tranh và sánh vai với các cường quốc năm châu, khẳng định vị thế đất nước trên trường quốc tế.

Dưới đây là một số nhiệm vụ quan trọng mà Tổng Bí thư Tô Lâm gửi thanh niên Việt Nam nhân kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931--26/3/2025)



1

**VIỆC BỒI DƯỠNG
CHO THANH NIÊN**

- ▶ Phẩm chất đạo đức
- ▶ Lý tưởng cách mạng
- ▶ Khát vọng cống hiến

**đặc biệt
quan trọng**

2

**MỌI THANH NIÊN
VIỆT NAM CẦN**

- ▶ Chủ động học tập, rèn luyện
- ▶ Không ngừng phấn đấu

**để
khẳng định
bản thân**

3

**THẾ HỆ TRẺ VIỆT NAM
NGÀY NAY CẦN HƠN
BAO GIỜ HẾT**

- ▶ Khả năng sáng tạo
- ▶ Tư duy phản biện
- ▶ Kỹ năng xử lý nhanh chóng những thay đổi về công nghệ
- ▶ Khả năng giao tiếp quốc tế
- ▶ Kỹ năng ngoại ngữ vượt trội

4

**THẾ HỆ TRẺ CẦN TỰ TIN
BƯỚC RA THẾ GIỚI,
MANG THEO
HÀNH TRANG LÀ**

- ▶ Tri thức sâu rộng
- ▶ Thể chất khỏe mạnh
- ▶ Tâm hồn giàu bản sắc văn hóa Việt Nam

5

**Thế hệ trẻ cần rèn luyện bản thân trở thành những
công dân toàn cầu mang hồn Việt, góp phần xây dựng
và bảo vệ Tổ quốc**

**KỶ NIỆM 50 NĂM
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC**



**BẮC - NAM
LIÊN MỘT DẢI**

Tranh cổ động